

Số : 3443/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành bổ sung mẫu hồ sơ bệnh án
và một số biểu mẫu hồ sơ chuyên khoa mắt**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28 tháng 9 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Mẫu hồ sơ bệnh án dùng trong bệnh viện;

Xét Biên bản họp của Hội đồng chuyên môn sửa đổi, bổ sung “Mẫu hồ sơ bệnh án chuyên khoa mắt” ngày 23 tháng 11 năm 2010;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “06 mẫu hồ sơ bệnh án, 11 mẫu phiếu phẫu thuật, 01 mẫu phiếu gây mê hồi sức chuyên khoa mắt” để bổ sung vào hồ sơ bệnh án chuyên khoa mắt tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2011.

Điều 3. Các Ông, Bà: Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Bệnh viện Mắt Trung ương, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng y tế các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lm: VT, KCB (2).

KT BỘ TRƯỞNG
THU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuyên



SỞ Y TẾ:

Số bệnh án:

BỆNH VIỆN:.....

PHIẾU PHẪU THUẬT SUP MI

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
- Ngày vào viện:/...../20..... Ngày, giờ phẫu thuật:giờ, ngày:/...../20.....
- Chẩn đoán trước phẫu thuật:
- Cách thức phẫu thuật: MP MT
- Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ:
- Bác sĩ gây mê:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê tại mắt Loại thuốc té:ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
1. Rút ngắn cơ nâng mi trên	<p>I. Mắt phải <input type="checkbox"/> Mắt trái <input type="checkbox"/> Cố định mi.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rạch ra mi trên cách bờ tự domm - Cắt vạt da hình vòng cung kích thướcmm - Bọc lô cơ nâng mi trên, rút ngắn cơmm - Khâu cơ nâng mi đã rút vào sụn mi trên chỉ vicryl <input type="checkbox"/>/0 - Cắt máu cơ thừa, cầm máu - Khâu da mi tạo hai mí : Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Loại chí: - Tra mắt kháng sinh: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Băng mắt: Băng che <input type="checkbox"/> Băng ép <input type="checkbox"/> Không băng <input type="checkbox"/>
2. Treo cơ trán	<p>II. Mắt phải <input type="checkbox"/> Mắt trái <input type="checkbox"/> Cố định mi.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rạch da mi trên cách bờ tự domm : Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Rạch da trên cung mày hai đường 1 mm <input type="checkbox"/> - Rạch da giữa cung mày 1 mm <input type="checkbox"/> - Qua các điểm trên luồn chỉ treo mi trên vào cơ trán <input type="checkbox"/> <p>Chất liệu treo.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buộc chỉ và vùi đầu chỉ Khâu da trán: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Bất thường trong phẫu thuật..... - Tra mắt kháng sinh: có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> <p>Băng mắt: băng che <input type="checkbox"/> băng ép <input type="checkbox"/> không băng <input type="checkbox"/></p>

Hà Nội, Ngày tháng năm 20....

Phẫu thuật viên

(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên.....

SỐ Y TẾ:

BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT MỘNG

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
- Ngày vào viện: / /20 Ngày, giờ phẫu thuật: giờ, ngày: / /20
- Chẩn đoán trước phẫu thuật:
- Cách thức phẫu thuật: MP MT
- Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ:
- Bác sĩ gây mê:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê tại mắt Loại thuốc tê: ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
	<ul style="list-style-type: none"> + Đặt vành mì; + Cắt rời dấu mộng: <input type="checkbox"/> Phẫu tích thân mộng <input type="checkbox"/> + Đốt cầm máu: <input type="checkbox"/> + Áp MMC/5FU: Nồng độ Thời gian: phút + Rửa bể mật MC: Dung dịch NaCl 0,9% <input type="checkbox"/> Ringer lactat <input type="checkbox"/> Khác: Số lượng: ml + Gọt dấu mộng: <input type="checkbox"/> + Lấy mảnh KM ghép sát rìa: Vị trí: Trên <input type="checkbox"/> Dưới <input type="checkbox"/> Kích thước: + Lấy mảnh màng ối: <input type="checkbox"/> Kích thước: + Khâu mảnh ghép: Chỉ Số mũi: + Khâu KM che phần mộng đã cắt bỏ <input type="checkbox"/> Số mũi: + Biến chứng - Thủng KM <input type="checkbox"/> Thân mộng <input type="checkbox"/> giác mạc <input type="checkbox"/> Cắt vào cơ trực mảnh KM ghép + Cách xử trí: + Diễn biến khác: + Tra kháng sinh: Nước <input type="checkbox"/> Mờ <input type="checkbox"/> Loại thuốc: + Băng ép <input type="checkbox"/>

Hà nội, Ngày tháng năm 20....

Phẫu thuật viên

(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên:

SỐ Y TẾ:

BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT MỔ QUẶM

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
 - Ngày vào viện: / /20 Ngày, giờ phẫu thuật: giờ, ngày: / /20
 - Chẩn đoán trước phẫu thuật:
 - Chỉ định phẫu thuật: MP MT
 - Cách thức phẫu thuật: Sakcikko Cuneo-Nataf Khác
 - Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ:
 - Bác sĩ gây mê:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê Loại thuốc tê: Số lượng: ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
	<ul style="list-style-type: none"> + Lấy mảnh niêm mạc môi <input type="checkbox"/> Bóc lộ vùng niêm mạc môi định lấy, vị trí: Môi trên <input type="checkbox"/> Môi dưới <input type="checkbox"/> • Rạch niêm mạc môi • Lấy.....mảnh niêm mạc môi với kích thước.....X.....mm • Khâu phục hồi niêm mạc môi <ul style="list-style-type: none"> Kiểu khâu: Rời <input type="checkbox"/> Vát <input type="checkbox"/> Loại chỉ: • Tra Betadin 5% <input type="checkbox"/> + Cố định mi <input type="checkbox"/> Mi trên <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> Mi dưới Loại chỉ: + Đặt thanh đè <input type="checkbox"/> + Rạch bờ mi <input type="checkbox"/> + Khâu mảnh niêm mạc môi vào bờ mi vừa rạch <ul style="list-style-type: none"> • Kiểu khâu: Rời <input type="checkbox"/> Vát <input type="checkbox"/> Phối hợp cá vát và thường <input type="checkbox"/> <ul style="list-style-type: none"> Loại chỉ: + Rạch da mi <input type="checkbox"/> Khoảng cách từ đường rạch đến bờ mi.....mm + Cắt da mi thừa <input type="checkbox"/> Kích thước phần da mi đã cắt.....mm + Bộc lộ sụn mi <input type="checkbox"/> + Tạo máng sụn <input type="checkbox"/> + Dốt cầm máu <input type="checkbox"/> + Khâu sụn mi <input type="checkbox"/> <ul style="list-style-type: none"> Khâu treo ngoài da mũi chữ U Loại chỉ: Khâu máng sụn chỉ tự tiêu dưới da Loại chỉ: + Khâu da mi <ul style="list-style-type: none"> Kiểu khâu: Rời <input type="checkbox"/> Vát <input type="checkbox"/> Loại chỉ: + Tra kháng sinh: Dung dịch <input type="checkbox"/> Mỡ <input type="checkbox"/> Tên thuốc: + Băng ép <input type="checkbox"/>

Hà Nội, Ngày tháng năm 20....

Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên:

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT LÁC

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
- Ngày vào viện: / /20 Ngày, giờ phẫu thuật: giờ, ngày: / /20
- Chẩn đoán trước phẫu thuật:
- Chỉ định phẫu thuật: MP MT
- Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ:
- Bác sĩ gây mê:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mè Tê Loại thuốc tê: ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
1. Lùi cơ	Mắt phải <input type="checkbox"/> Mắt trái <input type="checkbox"/> Hai mắt <input type="checkbox"/> - Mở kết mạc: Rìa <input type="checkbox"/> Cung dô <input type="checkbox"/> vị trí..... - Bộc lộ cơ: Trục trong <input type="checkbox"/> Trục ngoài <input type="checkbox"/> Trục trên <input type="checkbox"/> Trục dưới <input type="checkbox"/> - Khâu cơ hết bế rộng cơ <input type="checkbox"/> Khâu hai bờ cơ <input type="checkbox"/> Loại chỉ <input type="checkbox"/> Vicryl 6/0..... - Cắt cơ khỏi chỗ bám, khâu lùi cơ ra sau nhăn cầu vào cung mạc cách chỗ bám cũ.....mm. - Khâu lùi cơ có vòng quai <input type="checkbox"/> Khâu chính chỉ <input type="checkbox"/> - Di chuyển: không <input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> lên trên <input type="checkbox"/> xuống dưới <input type="checkbox"/> - Faden: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>mm - Khâu kết mạc: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
2. Rút ngắn cơ	Mắt phải <input type="checkbox"/> Mắt trái <input type="checkbox"/> Hai mắt <input type="checkbox"/> - Mở kết mạc: Rìa <input type="checkbox"/> Cung dô <input type="checkbox"/> vị trí..... - Bộc lộ cơ: Trục trong <input type="checkbox"/> Trục ngoài <input type="checkbox"/> Trục trên <input type="checkbox"/> Trục dưới <input type="checkbox"/> - Rút ngắn cơ về phía trước.....mm. - Khâu cơ đã rút vào chỗ bám cũ chỉ Vicryl 6/0 - Cắt cơ thừa, cầm máu. Khâu gấp cơ.....mm - Khâu kết mạc: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
3. Cơ chéo	Mắt phải <input type="checkbox"/> Mắt trái <input type="checkbox"/> Hai mắt <input type="checkbox"/> Chéo lớn <input type="checkbox"/> Chéo bé <input type="checkbox"/> - Mở kết mạc: Cung dô <input type="checkbox"/> vị trí..... Bộc lộ cơ..... - Lùi cơ <input type="checkbox"/>mm Gấp cơ <input type="checkbox"/>mm Buồng cơ <input type="checkbox"/> Loại chỉ: Nylon <input type="checkbox"/> Vicryl <input type="checkbox"/> - Khâu kết mạc: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Vicryl <input type="checkbox"/> Catgutte <input type="checkbox"/>/0 - Tra mắt kháng sinh: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> - Băng mắt: Băng ép <input type="checkbox"/> Không băng <input type="checkbox"/>

Ngày tháng năm 20....
Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT GLÔCÔM

Họ tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ

Ngày vào viện: / /20..... Ngày, giờ phẫu thuật: giờ, ngày / /20.....

Chẩn đoán trước phẫu thuật: Glôcôm góc đóng Glôcôm góc mở Glôcôm bẩm sinh

Glôcôm thứ phát do.....

Giai đoạn bệnh: Tiềm tàng Sơ phát Tiến triển

Trầm trọng Gân tuyệt đối Tuyệt đối

Chi định phẫu thuật: MP MT Cắt mống mắt Cắt bè Cắt cung mạc sâu
Rạch bè Mở bè Khác

Phẫu thuật lần.....

Phẫu thuật viên chính..... Phẫu thuật viên phụ.....

Bác sĩ gây mê:

TRÌNH TỰ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê bể mặt Dưới bao tenon CNC Loại thuốc tê ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật		
	Cố định nhãn cầu: Vành mi <input type="checkbox"/> Chi cơ trực <input type="checkbox"/> Chi giác mạc <input type="checkbox"/> Tạo vạt KM: Kinh tuyến:..... Giờ Đáy cùng đồ <input type="checkbox"/> Đáy vùng rìa <input type="checkbox"/> Tình trạng bao Tenon: Bình thường <input type="checkbox"/> Dày <input type="checkbox"/> Xơ <input type="checkbox"/> Úc chế tạo xơ: 5FU <input type="checkbox"/> MMC <input type="checkbox"/> Collagen <input type="checkbox"/> Màng ối <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> Vị trí: Trên nắp CM <input type="checkbox"/> Dưới nắp CM <input type="checkbox"/> Cá hai vị trí <input type="checkbox"/> Thời gian.....phút Lang bót bao Tenon: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Cắt bỏ lớp thượng CM: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Vạt CM: Vạt CM thứ nhất: kích thước.....x.....mm Vạt CM thứ hai.....x.....mm Chọc TP: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Cắt mảng bì: Vị trí vùng bì <input type="checkbox"/> Trước bì <input type="checkbox"/> Rạch bè <input type="checkbox"/> Bóc lộ ống Schlemm <input type="checkbox"/> Cắt thành ngoài ống <input type="checkbox"/> Bóc thành trong ống <input type="checkbox"/> Cắt mống mắt: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Ngoại vi <input type="checkbox"/> Khu vực <input type="checkbox"/> Tình trạng thể mi: Phì đại <input type="checkbox"/> Bình thường <input type="checkbox"/> Không rõ <input type="checkbox"/> Khâu nắp CM: số mũi.....; Chỉ rút: có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> Loại chỉ:..... Tái tạo TP: Nước <input type="checkbox"/> Hơi <input type="checkbox"/> Khâu KM: Khâu vát <input type="checkbox"/> Mũi rời <input type="checkbox"/> mũi Nylon <input type="checkbox"/>/0 Vicryl <input type="checkbox"/>/0 Diễn biến khác xảy ra trong phẫu thuật:..... Tiêm mắt: Không <input type="checkbox"/> Dưới KM <input type="checkbox"/> CNC <input type="checkbox"/> Thuốc..... Thuốc tra mắt:..... Bang.....		

Ngày tháng năm 20....

Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT BÊ MẶT NHÃN CẦU

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
- Ngày vào viện:/...../20..... Ngày, giờ phẫu thuật:giờ, ngày:/...../20.....
- Chẩn đoán trước phẫu thuật:
- Chỉ định phẫu thuật: MP MT
- Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ:
- Bác sĩ gây mê:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê CNC, bê mặt Loại thuốc tê:ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
	<ul style="list-style-type: none">+ Cố định mi: Vành mi <input type="checkbox"/> Chỉ cơ trực <input type="checkbox"/>+ Gọt tổ chức tổn thương: KM <input type="checkbox"/> GM <input type="checkbox"/><ul style="list-style-type: none">• Kích thước:mm Toàn bộ NC <input type="checkbox"/>• Độ sâu: 1/3 <input type="checkbox"/> 1/2 <input type="checkbox"/> 3/4 <input type="checkbox"/> khác <input type="checkbox"/>• Đặc điểm: Tổ chức xơ <input type="checkbox"/> Hoại tử <input type="checkbox"/>+ Tách dính mi cầu: Trên <input type="checkbox"/> Dưới <input type="checkbox"/> Trong <input type="checkbox"/> Ngoài <input type="checkbox"/> Toàn bộ+ Ghép màng ối: Kích thước:mm• Vị trí: GM: Một phần <input type="checkbox"/> Toàn bộ <input type="checkbox"/><ul style="list-style-type: none">CM: Trên <input type="checkbox"/> Dưới <input type="checkbox"/> Trong <input type="checkbox"/> Ngoài <input type="checkbox"/> Toàn bộ nhãn cầu <input type="checkbox"/>• Hình thức: 1 lớp <input type="checkbox"/> 2 lớp <input type="checkbox"/> 3 lớp <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/>+ Ghép KM rìa: Tự thân <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/><ul style="list-style-type: none">* Vị trí: Một phần <input type="checkbox"/> Toàn bộ <input type="checkbox"/> Kích thước: mm+ Kỹ thuật khâu: Mũi rời <input type="checkbox"/> Liên tục <input type="checkbox"/><ul style="list-style-type: none">Loại chỉ khâu: Nylon <input type="checkbox"/> Prolene <input type="checkbox"/> Tiêu <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/>Cỡ chỉ: 10.0 <input type="checkbox"/> 9.0 <input type="checkbox"/> 8.0 <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/>• PT phối hợp: Rửa mù TP <input type="checkbox"/> Cắt bè <input type="checkbox"/><ul style="list-style-type: none">Lấy T3 <input type="checkbox"/> Ngoài bao <input type="checkbox"/> Phaco <input type="checkbox"/> Đặt IOL <input type="checkbox"/>Đặt khuôn <input type="checkbox"/> Khâu cò mi <input type="checkbox"/> <p>Mô tả:</p> <ul style="list-style-type: none">* Thuốc tiêm: Thuốc tra:* Băng che: <input type="checkbox"/> Băng ép: <input type="checkbox"/>

Ngày tháng năm 20....

Phẫu thuật viên

(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên:

SÓ Y TÉ:.....,.....

BÊN II VIỆN:.....

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT TÚI LÊ

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
- Ngày vào viện: / /20..... Ngày, giờ phẫu thuật: giờ, ngày / /20.....
- Chẩn đoán trước phẫu thuật:
- Chỉ định phẫu thuật: MP MT
- Phẫu thuật viên chính Phẫu thuật viên phụ
- Bác sỹ gây mê:
- Phẫu thuật: Lần thứ 1 Lần thứ 2 Lần thứ 3 Lần thứ 4

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp yết cảm: Mê Tê Loại thuốc mê :ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
	<ul style="list-style-type: none"> + Rạch da cách góc trongmm; Đường rạch dài.....mm + Tách bóc lộ dây chằng mì trong <input type="checkbox"/>
	CẮT TÚI LỆ <input type="checkbox"/>
	<ul style="list-style-type: none"> + Bóc lộ túi lệ <input type="checkbox"/> + Cắt túi lệ : Cắt toàn bộ túi lệ <input type="checkbox"/> Còn sót một phần túi lệ <input type="checkbox"/> + Đốt cầm niúu <input type="checkbox"/> + Đặt dẫn lưu ở vùng cắt túi lệ <input type="checkbox"/> + Biến chứng, diễn biến đặc biệt.....
	NỐI THÔNG LỆ MŨI
	<ul style="list-style-type: none"> + Tạo vạt màng xương :- Vạt màng xương rộng dù khâu <input type="checkbox"/> - Vạt màng xương rách không dù khâu <input type="checkbox"/> + Tạo cửa sổ xương sang mũi kích thước.....x.....mm + Khâu nối túi lệ và niêm mạc mũi:- Khâu thành sau <input type="checkbox"/> Băng chí.....-0 - Khâu thành trước <input type="checkbox"/> Băng chí.....-0 + Đặt ống silicon: Không <input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> Đặt qua hai lè quẩn <input type="checkbox"/> Đặt qua 1 lè quẩn: <input type="checkbox"/> Trên <input type="checkbox"/> Dưới <input type="checkbox"/> + Đặt gạc cầm máu + Khâu phục hồi phần mềm, khâu dây chằng mì trong <input type="checkbox"/> chỉ..... + Khâu da:- Có khâu <input type="checkbox"/> chỉ..... - Không khâu + Diễn biến đặc biệt..... + Tra..... Băng <input type="checkbox"/>

Hà Nội, Ngày tháng năm 20...

Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT THỂ THỦY TINH PHỐI HỢP CẮT BÈ

Họ tên người bệnh: Tuổi: Nam/Nữ

Chẩn đoán: Glôcôm góc đóng + Đục TTT Glôcôm góc mở + Đục TTT
Đục TTT căng phồng tăng NA Đục lệch TTT tăng NA

Ngày vào viện:/...../20..... Ngày, giờ phẫu thuật:giờ, ngày...../...../20.....

Chi định phẫu thuật:

Phẫu thuật viên chính..... Phẫu thuật viên phụ.....

Bác sĩ gây mê hồi sức:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT MP MT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê CNC Tê bê mặt Loại thuốc tê : ml

Lược đồ phẫu thuật			
	- Cố định nhãn cầu: Vành mi <input type="checkbox"/>	Chỉ cơ trực <input type="checkbox"/>	Chỉ giác mạc <input type="checkbox"/>
	- Tao vạt KM: Kinh tuyến:.....giờ	Đáy cùng đố <input type="checkbox"/>	Đáy vùng rìa <input type="checkbox"/>
	- Tình trạng bao Tenon: Bình thường <input type="checkbox"/>	Dày <input type="checkbox"/>	Xo <input type="checkbox"/>
	- Ức chế tạo xo: 5FU <input type="checkbox"/> MMC <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/>	Vị trí: Trên nắp CM <input type="checkbox"/> Dưới nắp CM <input type="checkbox"/> Cả hai vị trí <input type="checkbox"/> Thời gian áp thuốc....phút	
	- Lạng bớt bao Tenon: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>		
	- Tao vạt CM, vị trí....., kích thước.....x.....mm		
	- Mở vào TP: Giác mạc <input type="checkbox"/>	Vùng rìa <input type="checkbox"/>	Cứng mạc <input type="checkbox"/>
	Vị trí: kinh tuyến.....giờ	Kích thước.....mm	
	- Nhuộm bao: Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/>		
	- Xé bao trước TTT <input type="checkbox"/>	Mở bao hình tam thư <input type="checkbox"/>	
	- Tách nhân <input type="checkbox"/> Xoay nhân: khó khăn <input type="checkbox"/>	dễ dàng <input type="checkbox"/>	
	- Đẩy nhân ra ngoài <input type="checkbox"/> Chất nhảy: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>		
	- Tán nhân: năng lượng.....%, lực hút.....mmHg, tốc độ dòng chảy.....		
	- Hút chất TTT: IA <input type="checkbox"/> Kim hai nòng <input type="checkbox"/>		
	- Đặt IOL: Mềm <input type="checkbox"/> Cứng <input type="checkbox"/> Đặt bằng pince <input type="checkbox"/> Băng súng <input type="checkbox"/>		
	Đặt trong túi bao <input type="checkbox"/> Ranh thẻ mi <input type="checkbox"/> Cố định IOL cứng mạc <input type="checkbox"/>		
	- Cắt mao bè: Vị trí vùng bè <input type="checkbox"/>	Trước bè <input type="checkbox"/>	
	- Cắt mống mắt: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Ngoại vi <input type="checkbox"/> Khu vực <input type="checkbox"/>		
	- Phục hồi vết mổ: Bơm phù Khâu vát Khâu mũi rời số mũi:....., loại chỉ...../0		
	- Khâu nắp CM: số mũi....., loại chỉ...../0		
	- Tái tạo TP: Nước <input type="checkbox"/> Hơi <input type="checkbox"/>		
	- Khâu KM: Nylon <input type="checkbox"/>/0 Vicryl <input type="checkbox"/>/0 Khâu vát <input type="checkbox"/> Mũi rời <input type="checkbox"/>mũi		
	- Diễn biến khác xảy ra trong phẫu thuật:.....		
		
	- Thuốc tra mắt:.....		
	- Tiêm mắt: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Dưới KM <input type="checkbox"/> CNC <input type="checkbox"/>		
	Thuốc:.....		

Ngàythángnăm 20...

Phẫu thuật viên

(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT THỂ THỦY TINH

Họ tên người bệnh: Tuổi Nam/Nữ

Ngày vào viện: / / 20 Ngày, giờ phẫu thuật: / / 20

Chẩn đoán: Đục T3 già Đục T3 bệnh lí Lệch T3 Đục T3 bẩm sinh Không có T3

Chi định phẫu thuật: MP MT Phaco Ngoài bao Trong bao Treo cung mạc

Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ

Bác sĩ gây mê hồi sức:

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê tại mắt Loại thuốc tê: ml

Lược đồ phẫu thuật	Trình tự phẫu thuật
	<p>1. Cố định nhãn cầu: Vành mi <input type="checkbox"/> Chỉ cơ trực <input type="checkbox"/> 2. Tình trạng T3: Đục nhân <input type="checkbox"/> Đục vỏ <input type="checkbox"/> Đục dưới bao <input type="checkbox"/> Đục chín <input type="checkbox"/> Đục quá chín <input type="checkbox"/> Đục căng phồng <input type="checkbox"/> Lệch TTT <input type="checkbox"/> DK trong Tphòng <input type="checkbox"/> Độ cứng của nhân: Còn trong <input type="checkbox"/> Độ I <input type="checkbox"/> Độ II <input type="checkbox"/> Độ III <input type="checkbox"/> Độ IV <input type="checkbox"/> Độ V <input type="checkbox"/> 3. Mở KM rìa: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> kinh tuyến: giờ 4. Mở vào TP: Giác mạc <input type="checkbox"/> Vùng rìa <input type="checkbox"/> Cung mạc <input type="checkbox"/> Vị trí: kinh tuyến giờ Kích thước mm 5. Nhuộm bao: Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> 6. Xé bao trước T3 <input type="checkbox"/> Mở bao hình tam thư <input type="checkbox"/> 7. Tách nhân <input type="checkbox"/> Xoay nhân: khó khăn <input type="checkbox"/> dễ dàng <input type="checkbox"/> 8. Đẩy nhân ra ngoài <input type="checkbox"/> Chất nhầy: Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> 9. Tán nhân: năng lượng %, lực hút mmHg, tốc độ dòng chảy 10. Hút chất T3: IA <input type="checkbox"/> Kim hai nòng <input type="checkbox"/> 11. Đặt IOL: Mềm <input type="checkbox"/> Cứng <input type="checkbox"/> Đặt bằng pince <input type="checkbox"/> Bằng súng <input type="checkbox"/> Đặt trong túi bao <input type="checkbox"/> Ranh thể mi <input type="checkbox"/> Cố định IOL cung mạc <input type="checkbox"/> 12. Rách bao sau: không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> : Vị trí rách Kích thước Cắt bao sau: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Cắt bằng kéo <input type="checkbox"/> Máy cắt DK <input type="checkbox"/> Cắt mỏng mắt ngoại vi: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> vị trí Phục hồi vết mổ: Bơm phè <input type="checkbox"/> Khâu vát <input type="checkbox"/> Khâu mũi rời <input type="checkbox"/> mũi Loại chỉ / 0 Diễn biến khác: Tiêm mắt: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Dưới KM, CNC <input type="checkbox"/> Loại thuốc: Tra mắt Băng</p>

Hà nội, Ngày tháng năm 20....

Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên:

SỞ Y TẾ:.....
BỆNH VIỆN:.....

Số bệnh án:

PHIẾU PHẪU THUẬT GHÉP GIÁC MẶC

- Họ, tên người bệnh: Tuổi: Nam Nữ
- Ngày vào viện:/...../20..... Ngày, giờ phẫu thuật: giờ, ngày:/...../20.....
- Chẩn đoán trước phẫu thuật:
- Chỉ định phẫu thuật: MP MT
- Phẫu thuật viên chính: Phẫu thuật viên phụ:
- Bác sỹ gây mê:
- Phẫu thuật: Lần thứ 1: Lần thứ 2 Lần thứ 3 Lần thứ 4

MÔ TẢ PHẪU THUẬT

- Phương pháp vô cảm: Mê Tê tại mắt Loại thuốc tê:ml

Lược đồ phẫu thuật	Cách thức phẫu thuật
	<p>+ Cố định mi: <input type="checkbox"/> Vành mi <input type="checkbox"/> Đặt chỉ cơ trực <input type="checkbox"/> + Vòng cố địnhi cùng mạc <input type="checkbox"/> Kích thước vòng.....mm Chỉ: 4/0, 7/0, 8/0 Vị trí: Trên <input type="checkbox"/> Dưới <input type="checkbox"/> Trong <input type="checkbox"/> Ngoài <input type="checkbox"/> + Mở KM rìa <input type="checkbox"/> 1/4 chu vi <input type="checkbox"/> 1/2 chu vi <input type="checkbox"/> 3/4 chu vi <input type="checkbox"/> toàn bộ CV <input type="checkbox"/> + Đốt cầm máu <input type="checkbox"/> + Vị trí mảnh ghép: Trung tâm <input type="checkbox"/> Lệch tâm <input type="checkbox"/> rìa <input type="checkbox"/> Có vành cùng mạc <input type="checkbox"/> + Loại ghép: Xuyên <input type="checkbox"/> Lớp <input type="checkbox"/> Lớp sâu <input type="checkbox"/> Nội mô <input type="checkbox"/> + Đường kính khoan mảnh ghép.....mm + Đường kính khoan GM tổn thương:.....mm Loại khoan:..... + Vào tiền phòng <input type="checkbox"/> Băng khoan <input type="checkbox"/> Băng dao <input type="checkbox"/> + Cắt GM tổn thương bằng kéo vannas <input type="checkbox"/> + Tổn thương kèm theo: Mổ mắt <input type="checkbox"/> T3 <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> + Cách thức khâu: Mũi rời <input type="checkbox"/> Liên tục <input type="checkbox"/> + Loại chỉ: Nylon <input type="checkbox"/> Prolene <input type="checkbox"/> Kháccỡ chỉ 10/0</p> <p>Phẫu thuật phối hợp:</p> <p>+ Tạo hình móng mắt <input type="checkbox"/> Chỉ nylon <input type="checkbox"/> Chỉ Prolene <input type="checkbox"/> + Cắt bè <input type="checkbox"/> Cắt móng mắt chu biên <input type="checkbox"/> + Lấy T3: ICCE <input type="checkbox"/> ECCE <input type="checkbox"/> Phaco <input type="checkbox"/> + Vị trí đặt IOL: Trong bao <input type="checkbox"/> Rãnh thể mi <input type="checkbox"/> TreoIOL <input type="checkbox"/> + Cắt dịch kính <input type="checkbox"/> Ghép KM rìa <input type="checkbox"/> Ghép màng ối <input type="checkbox"/> Khâu cò mi <input type="checkbox"/></p>

	+ Mô tả:
	+ Thuốc tiêm:
	+ Thuốc tra:
	+ Biến chứng trong mổ

- Thông tin giác mạc hiến:

+ Tên ngân hàng mắt: Số lưu trữ giác mạc

+ Kích thước vành cung mạcmm

+ Giác mạc được bảo quản lúcgiờphútNgày:thángnăm

+ Lấy mảnh ghép giác mạc lúcgiờphútNgày:thángnăm

+ Thời gian từ lúc bảo quản đến lúc phẫu thuật:giờ

+ Đánh giá chung chất lượng GM hiến:

Rất tốt

Tốt

Trung bình

Xấu

+ Số lượng tế bào nội mạc:

Ngàythángnăm 20....

Phẫu thuật viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

Họ và tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:
Khoa: Giường:

BỆNH ÁN MÁT

(Bán phần trước)

Số lưu trữ:
Mã YT: / 210 / 20 /

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa): 2. Sinh ngày: Tuổi
 3. Giới 1. Nam 2. Nữ 4. Nghề nghiệp:
 5. Dân tộc: 6. Ngoại kiều:
 7. Địa chỉ: Số nhà Thôn, phố Xã, phường
 Huyện (Q,Tx) Tỉnh, thành phố
 8. Nơi làm việc: 9. Đổi tượng: 1. BHYT 2. Thu phí 3. Miễn 4. Khác
 10. BHYT giá trị đến ngày tháng năm 20 Số thẻ BHYT
 11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: Điện thoại số:

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: giờ.....phút.....ngày...../...../.....	14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế <input type="checkbox"/> 2. Tự đến <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu <input type="checkbox"/> 2. KKB <input type="checkbox"/> 3. Khoa điều trị <input type="checkbox"/>	- Vào viện do bệnh này lần thứ <input type="text"/>
Khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên <input type="checkbox"/> 2. Tuyến dưới <input type="checkbox"/> 3. CK <input type="checkbox"/>
15. Vào khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	- Chuyển đến:
16. Chuyển Khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	18. Ra viện: giờ.....ngày...../...../.....
<input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	1. Ra viện <input type="checkbox"/> 2. Xin về <input type="checkbox"/> 3. Bỏ về <input type="checkbox"/> 4. Đưa về <input type="checkbox"/>
<input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	19. Tổng số ngày điều trị: <input type="text"/> <input type="text"/>

III. CHẨN ĐOÁN

MÃ

20. Nơi chuyển đến: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	25. Ra viện: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
21. KKB. Cấp cứu: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	+ Bệnh chính: (tổn thương) <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
22. Khi vào khoa điều trị: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	(Nguyên nhân) <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
- Tài biến: <input type="checkbox"/> - Biến chứng: <input type="checkbox"/>	+ Bệnh kèm theo: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
1. Do phẫu thuật <input type="checkbox"/> 2. Do gây mê <input type="checkbox"/> 3. Do nhiễm khuẩn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/>	+ Chẩn đoán trước phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/>	+ Chẩn đoán sau phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
24. Tổng số lần phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/>	

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị: 1. Khỏi <input type="checkbox"/> 2. Đỡ, giảm <input type="checkbox"/> 3. Không thay đổi <input type="checkbox"/> 4. Nặng hơn <input type="checkbox"/>	28. Tình hình tử vong: giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm.....
1. Do bệnh <input type="checkbox"/> 2. Do tai biến điều trị <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>	1. Trong 24 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 2. Trong 48 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 3. Trong 72 giờ vào viện <input type="checkbox"/>
27. Giải phẫu bệnh (khi có sinh thiết): 1. Lành tính <input type="checkbox"/> 2. Nghi ngờ <input type="checkbox"/> 3. Ác tính <input type="checkbox"/>	29. Nguyên nhân chính tử vong: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
30. Khám nghiệm tử thi: <input type="checkbox"/>	31. Chẩn đoán giải phẫu tử thi: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Giám đốc bệnh viện

Trưởng khoa

Họ và tên:

Họ và tên:

A - BỆNH HÀN.

I. Lý do vào viện:.....

II. Bệnh sử:

- Thời gian xuất hiện bệnh.....
- Nguyên nhân (nếu có)
- Các phương pháp đã điều trị và diễn biến bệnh.....

III. Tiền sử:

- Bản thân:

+ Tai mắt:

+ Toàn thân:

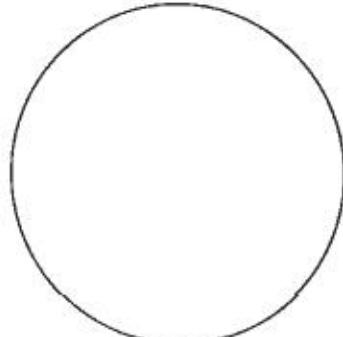
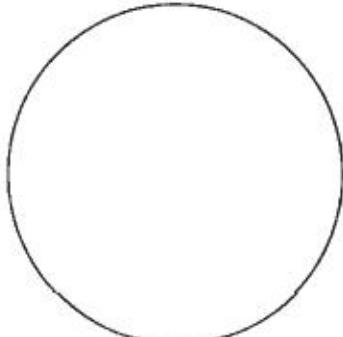
- Gia đình : + Bệnh mắt.....

+ Bệnh toàn thân

IV. Khám bệnh

1. Khám mắt

	MẮT PHẢI	MẮT TRÁI
1. Thị lực		
- Không kính
- Có kính
2. Nhịn áp mmHg. mmHg.
3. Lác và vận nhãn
4. Lê đạo	Bорм lè quản: Nước thoát tốt: <input type="checkbox"/> Trào lè quản đổi diện: <input type="checkbox"/> Trào tại chõ: <input type="checkbox"/>	Borm lè quản: Nước thoát tốt: <input type="checkbox"/> Trào lè quản đổi diện: <input type="checkbox"/> Trào tại chõ: <input type="checkbox"/>
5. Mi mắt	Bình thường: <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> Chấp <input type="checkbox"/> Leo <input type="checkbox"/> Sẹo da mi <input type="checkbox"/> Sụp mi <input type="checkbox"/> Khác : -U mi <input type="checkbox"/> Tính chất u..... Vị trí Kích thước -Quặm: C6 <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Mi trên 1/3 trong <input type="checkbox"/> 1/3 giữa <input type="checkbox"/> 1/3 ngoài <input type="checkbox"/> Toàn bộ <input type="checkbox"/> + Mi dưới 1/3 trong <input type="checkbox"/> 1/3 giữa <input type="checkbox"/> 1/3 ngoài <input type="checkbox"/> Toàn bộ <input type="checkbox"/> -Hở mi: <input type="checkbox"/> - Trẽ mi <input type="checkbox"/>	Bình thường: <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> Chấp <input type="checkbox"/> Leo <input type="checkbox"/> Sẹo da mi <input type="checkbox"/> Sụp mi <input type="checkbox"/> Khác : -U mi <input type="checkbox"/> Tính chất u..... Vị trí Kích thước -Quặm: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Mi trên 1/3 trong <input type="checkbox"/> 1/3 giữa <input type="checkbox"/> 1/3 ngoài <input type="checkbox"/> Toàn bộ <input type="checkbox"/> + Mi dưới 1/3 trong <input type="checkbox"/> 1/3 giữa <input type="checkbox"/> 1/3 ngoài <input type="checkbox"/> Toàn bộ <input type="checkbox"/> -Hở mi: <input type="checkbox"/> - Trẽ mi <input type="checkbox"/>

	<ul style="list-style-type: none"> - Khuyết mi: <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> - Tuyển bờ mi: <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <i>Viêm tắc nhẹ</i> <input type="checkbox"/> <i>Vừa</i> <input checked="" type="checkbox"/> <i>Nặng</i> <input type="checkbox"/> - Viêm bờ mi (chân lông mi) <input type="checkbox"/> - Tổn thương khác: 	<ul style="list-style-type: none"> - Khuyết mi: <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> - Tuyển bờ mi: <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <i>Viêm tắc nhẹ</i> <input type="checkbox"/> <i>Vừa</i> <input checked="" type="checkbox"/> <i>Nặng</i> <input type="checkbox"/> - Viêm bờ mi (chân lông mi) <input type="checkbox"/> - Tổn thương khác:
6. Tình trạng nhân cầu
7. Kết mạc	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> Mộng <input type="checkbox"/> - Cương tụ: Tỏa lan <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> Rìa <input type="checkbox"/> <i>Ở KM nhân cầu</i> <input type="checkbox"/> <i>Ở rìa</i> <input type="checkbox"/> <i>Toàn bộ</i> <input type="checkbox"/> - Phù nề <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Sưng hóa <input type="checkbox"/> - Nhú <input type="checkbox"/> Hột <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> - Tiết tố mù <input type="checkbox"/> Tiết tố trong <input type="checkbox"/> Giả mạc <input type="checkbox"/> - Bắt màu fluo <input type="checkbox"/> - U kết mạc: + <i>Tinh chất</i> + <i>Vị trí</i> + <i>Kích thước</i> - Cùng đố: Bình thường <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> Cạn <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> + Chiều cao của cầu dính: <i>Dính ở cùng đố, chưa vào sụn</i> <input type="checkbox"/> <i>Dính ở cùng đố, nhưng chưa hết chiều cao sụn</i> <input type="checkbox"/> <i>Dính hết chiều cao sụn mi</i> <input type="checkbox"/> <i>Dính cả bờ mi hoặc điểm lệ</i> <input type="checkbox"/> + Độ rộng của cầu dính: \leq <i>1/3 chiều dài mi</i> <input type="checkbox"/> <i>1/3 - 2/3 chiều dài mi</i> <input type="checkbox"/> \geq <i>2/3 chiều dài mi</i> <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> Mộng <input type="checkbox"/> - Cương tụ: Tỏa lan <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> Rìa <input type="checkbox"/> <i>Ở KM nhân cầu</i> <input type="checkbox"/> <i>Ở rìa</i> <input type="checkbox"/> <i>Toàn bộ</i> <input type="checkbox"/> - Phù nề <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Sưng hóa <input type="checkbox"/> - Nhú <input type="checkbox"/> Hột <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> - Tiết tố mù <input type="checkbox"/> Tiết tố trong <input type="checkbox"/> Giả mạc <input type="checkbox"/> - Bắt màu fluo <input type="checkbox"/> - U kết mạc: + <i>Tinh chất</i> + <i>Vị trí</i> + <i>Kích thước</i> - Cùng đố: Bình thường <input type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> Cạn <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> + Chiều cao của cầu dính: <i>Dính ở cùng đố, chưa vào sụn</i> <input type="checkbox"/> <i>Dính ở cùng đố, nhưng chưa hết chiều cao sụn</i> <input type="checkbox"/> <i>Dính hết chiều cao sụn mi</i> <input type="checkbox"/> <i>Dính cả bờ mi hoặc điểm lệ</i> <input type="checkbox"/> + Độ rộng của cầu dính: \leq <i>1/3 chiều dài mi</i> <input type="checkbox"/> <i>1/3 - 2/3 chiều dài mi</i> <input type="checkbox"/> \geq <i>2/3 chiều dài mi</i> <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:
8. Giác mạc	<ul style="list-style-type: none"> - Ghép giác mạc <input type="checkbox"/> 	<ul style="list-style-type: none"> - Ghép giác mạc <input type="checkbox"/> 

	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Bình thường <input type="checkbox"/> To <input type="checkbox"/> Nhỏ <input type="checkbox"/> - Hình dạng: Bình thường <input type="checkbox"/> Nón <input type="checkbox"/> Cầu <input type="checkbox"/> - Biểu mô: + Bình thường <input type="checkbox"/> + Tổn thương dạng chấm <input type="checkbox"/> + Phù bọng biểu mô Nhẹ <input type="checkbox"/> Vừa <input type="checkbox"/> Nặng <input type="checkbox"/> + Mất biểu mô <1/3 d.tich <input type="checkbox"/> 1/3-1/2 d.tich <input type="checkbox"/> >1/2 d.tich <input type="checkbox"/> Trung tâm <input type="checkbox"/> Lệch tâm <input type="checkbox"/> Sát rìa <input type="checkbox"/> + Bờ tổn thương nhám nhở <input type="checkbox"/> trơn nhẵn <input type="checkbox"/> đào rãnh <input type="checkbox"/> + Thoái hóa dài băng <input type="checkbox"/> + Lắng đọng thuốc <input type="checkbox"/> + Tổn thương khác: - Nhu mô + Bình thường <input type="checkbox"/> + Phù: Nhẹ <input type="checkbox"/> Vừa <input type="checkbox"/> Nặng <input type="checkbox"/> + Thẩm lậu: Nồng <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> Rất sâu <input type="checkbox"/> Khu trú <input type="checkbox"/> Lan tỏa <input type="checkbox"/> Nhiều ổ vệ tinh <input type="checkbox"/> + Tiêu mồng <1/2 c/ dày <input type="checkbox"/> >1/2 c/ dày <input type="checkbox"/> Ở rìa <input type="checkbox"/> Lệch tâm <input type="checkbox"/> Ở trung tâm <input type="checkbox"/> + Tổn thương khác: 	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Bình thường <input type="checkbox"/> To <input type="checkbox"/> Nhỏ <input type="checkbox"/> - Hình dạng: Bình thường <input type="checkbox"/> Nón <input type="checkbox"/> Cầu <input type="checkbox"/> - Biểu mô: + Bình thường <input type="checkbox"/> + Tổn thương dạng chấm <input type="checkbox"/> + Phù bọng biểu mô Nhẹ <input type="checkbox"/> Vừa <input type="checkbox"/> Nặng <input type="checkbox"/> + Mất biểu mô <1/3 d.tich <input type="checkbox"/> 1/3-1/2 d.tich <input type="checkbox"/> >1/2 d.tich <input type="checkbox"/> Trung tâm <input type="checkbox"/> Lệch tâm <input type="checkbox"/> Sát rìa <input type="checkbox"/> + Bờ tổn thương nhám nhở <input type="checkbox"/> trơn nhẵn <input type="checkbox"/> đào rãnh <input type="checkbox"/> + Thoái hóa dài băng <input type="checkbox"/> + Lắng đọng thuốc <input type="checkbox"/> + Tổn thương khác: - Nhu mô + Bình thường <input type="checkbox"/> + Phù: Nhẹ <input type="checkbox"/> Vừa <input type="checkbox"/> Nặng <input type="checkbox"/> + Thẩm lậu: Nồng <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> Rất sâu <input type="checkbox"/> Khu trú <input type="checkbox"/> Lan tỏa <input type="checkbox"/> Nhiều ổ vệ tinh <input type="checkbox"/> + Tiêu mồng <1/2 c/ dày <input type="checkbox"/> >1/2 c/ dày <input type="checkbox"/> Ở rìa <input type="checkbox"/> Lệch tâm <input type="checkbox"/> Ở trung tâm <input type="checkbox"/> + Tổn thương khác:
I.		
IV.		
1.		
1. Tỷ		
- Khi		
- Có		
2. Nh		
3. Lá		
4. Lê		
5. Mi		
8. Củng mạc	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> - Viêm: + Nốt <input type="checkbox"/> Lan tỏa <input type="checkbox"/> Áp xe <input type="checkbox"/> + Nồng <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> - Viêm thương củng mạc <input type="checkbox"/> - Giãn lồi <input type="checkbox"/> Tiêu mồng <input type="checkbox"/> Hoại tử <input type="checkbox"/> - Chi tiết khác: 	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> - Viêm: + Nốt <input type="checkbox"/> Lan tỏa <input type="checkbox"/> Áp xe <input type="checkbox"/> + Nồng <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> - Viêm thương củng mạc <input type="checkbox"/> - Giãn lồi <input type="checkbox"/> Tiêu mồng <input type="checkbox"/> Hoại tử <input type="checkbox"/> - Chi tiết khác:

9. Tiền phòng (góc TP)	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> Nồng <input type="checkbox"/> Mát TP <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> - Mù <input type="checkbox"/> mm Tyndal(+) <input type="checkbox"/> - Màng xuất tiết <input type="checkbox"/> - Máu <input type="checkbox"/> mm - Tồn thương khác:..... 	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> Nồng <input type="checkbox"/> Mát TP <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> - Mù <input type="checkbox"/> mm Tyndal(+) <input type="checkbox"/> - Màng xuất tiết <input type="checkbox"/> - Máu <input type="checkbox"/> mm - Tồn thương khác:..... 																								
10. Móng mặt	<table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%;">Nâu xốp <input type="checkbox"/></td> <td style="width: 50%;">Xơ teo <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td>Cương tụ <input type="checkbox"/></td> <td>Tân mạch <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td>Phòi <input type="checkbox"/></td> <td>Kết <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td>Khuyết <input type="checkbox"/></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Khác.....</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Đường kính <input type="checkbox"/> mm</td> <td></td> </tr> </table>	Nâu xốp <input type="checkbox"/>	Xơ teo <input type="checkbox"/>	Cương tụ <input type="checkbox"/>	Tân mạch <input type="checkbox"/>	Phòi <input type="checkbox"/>	Kết <input type="checkbox"/>	Khuyết <input type="checkbox"/>		Khác.....		- Đường kính <input type="checkbox"/> mm		<table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%;">Nâu xốp <input type="checkbox"/></td> <td style="width: 50%;">Xơ teo <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td>Cương tụ <input type="checkbox"/></td> <td>Tân mạch <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td>Phòi <input type="checkbox"/></td> <td>Kết <input type="checkbox"/></td> </tr> <tr> <td>Khuyết <input type="checkbox"/></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Khác.....</td> <td></td> </tr> <tr> <td>- Đường kính <input type="checkbox"/> mm</td> <td></td> </tr> </table>	Nâu xốp <input type="checkbox"/>	Xơ teo <input type="checkbox"/>	Cương tụ <input type="checkbox"/>	Tân mạch <input type="checkbox"/>	Phòi <input type="checkbox"/>	Kết <input type="checkbox"/>	Khuyết <input type="checkbox"/>		Khác.....		- Đường kính <input type="checkbox"/> mm	
Nâu xốp <input type="checkbox"/>	Xơ teo <input type="checkbox"/>																									
Cương tụ <input type="checkbox"/>	Tân mạch <input type="checkbox"/>																									
Phòi <input type="checkbox"/>	Kết <input type="checkbox"/>																									
Khuyết <input type="checkbox"/>																										
Khác.....																										
- Đường kính <input type="checkbox"/> mm																										
Nâu xốp <input type="checkbox"/>	Xơ teo <input type="checkbox"/>																									
Cương tụ <input type="checkbox"/>	Tân mạch <input type="checkbox"/>																									
Phòi <input type="checkbox"/>	Kết <input type="checkbox"/>																									
Khuyết <input type="checkbox"/>																										
Khác.....																										
- Đường kính <input type="checkbox"/> mm																										
11. Đóng từ	<ul style="list-style-type: none"> - Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> Vị trí dính:..... - Phản xạ: <i>Tốt</i> <input type="checkbox"/> <i>Kém</i> <input type="checkbox"/> <i>Mất</i> <input type="checkbox"/> - Tồn thương khác: 	<ul style="list-style-type: none"> - Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> Vị trí dính:..... - Phản xạ: <i>Tốt</i> <input type="checkbox"/> <i>Kém</i> <input type="checkbox"/> <i>Mất</i> <input type="checkbox"/> - Tồn thương khác: 																								
12. Thúy tinh thể	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> - Hình thái dục:..... - Đục bao sau <input type="checkbox"/> - Lệch: <input type="checkbox"/> - IOL: <i>Cận</i> <input type="checkbox"/> <i>Lệch</i> <input type="checkbox"/> <i>Trong Tp</i> <input type="checkbox"/> <i>Trong HP</i> <input type="checkbox"/> - Tồn thương khác: 	<ul style="list-style-type: none"> - Bình thường <input type="checkbox"/> - Hình thái dục:..... - Đục bao sau <input type="checkbox"/> - Lệch: <input type="checkbox"/> - IOL: <i>Cận</i> <input type="checkbox"/> <i>Lệch</i> <input type="checkbox"/> <i>Trong Tp</i> <input type="checkbox"/> <i>Trong HP</i> <input type="checkbox"/> - Tồn thương khác: 																								
13. Ánh đồng tử	<ul style="list-style-type: none"> - Hồng <input type="checkbox"/> Xám <input type="checkbox"/> Không soi được <input type="checkbox"/> 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồng <input type="checkbox"/> Xám <input type="checkbox"/> Không soi được <input type="checkbox"/> 																								
14. Dịch kính	<ul style="list-style-type: none"> Sạch <input type="checkbox"/> Đục <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> <p>Tồn thương khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> Sạch <input type="checkbox"/> Đục <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> <p>Tồn thương khác:</p>																								
15. Đáy mắt	<ul style="list-style-type: none"> - Đĩa thị: <i>Không soi được</i> <input type="checkbox"/> <i>Bình thường</i> <input type="checkbox"/> <i>Lõm teo gai</i> <input type="checkbox"/> <i>C/D</i>..... - Phù gai <input type="checkbox"/> <i>Bạc màu gai thi</i> <input type="checkbox"/> - Võng mạc: - Hệ mạch máu: - Tồn thương khác..... 	<ul style="list-style-type: none"> - Đĩa thị: <i>Không soi được</i> <input type="checkbox"/> <i>Bình thường</i> <input type="checkbox"/> <i>Lõm teo gai</i> <input type="checkbox"/> <i>C/D</i>..... - Phù gai <input type="checkbox"/> <i>Bạc màu gai thi</i> <input type="checkbox"/> - Võng mạc: - Hệ mạch máu: - Tồn thương khác..... 																								

2. Khám bệnh toàn thân:

- Chưa thấy biểu hiện bệnh lý

- Bệnh lý

Mạch:lần/phút
Nhiệt độ: $^{\circ}$ C
Huyết áp:mmHg
Nhịp thở:lần/phút
Cân nặng:Kg

V. Xét nghiệm cần làm:.....

VI. Tóm tắt bệnh án:.....

VII. Chẩn đoán:

- Bệnh chính:

- Bệnh kèm theo :

- Chẩn đoán phân biệt (nếu có):

VIII. Tiêu lượng:.....

IX. Hướng điều trị:.....

Ngày tháng Năm 20.....

Bác sỹ làm bệnh án

Họ và tên.....

B. TỔNG KẾT BỆNH ÁN

1. Chẩn đoán bệnh chính:

+ Lâm sàng:

.....

.....

+ Nguyên nhân:

.....

.....

2. Quá trình điều trị:

+ Nội khoa:

.....

.....

+ Phẫu thuật, thủ thuật: - Phẫu thuật - Thủ thuật

Ngày, giờ	Phương pháp phẫu thuật, vô cảm	Bác sĩ phẫu thuật	Bác sĩ gây mê

3. Tình trạng người bệnh ra viện:

.....

.....

Thị lực ra viện: Không kính: MP: MT: Nhãn áp ra viện: MP: MT:
Có kính: MP: MT:

4. Hướng điều trị tiếp:

Hồ sơ, phim ảnh		Người giao hồ sơ	Ngày tháng năm 20.....
Loại	Số tờ	Bác sĩ điều trị	
- X - quang		Họ tên.....	
- CT Scanner		Người nhận hồ sơ	
- Siêu âm			
- Xét nghiệm			
- Khác			
- Toàn bộ hồ sơ		Họ tên.....	Họ tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:
Khoa: Giường:

BỆNH ÁN MẮT (Lác, sụp mi)

Số lưu trữ:
Mã YT: / 210 / 20 /

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (*In hoa*): 2. Sinh ngày: Tuổi
 3. Giới 1. Nam 2. Nữ 4. Nghề nghiệp:
 5. Dân tộc: 6. Ngoại kiều:
 7. Địa chỉ: Số nhà Thôn, phố Xã, phường
 Huyện (Q,Tx) Tỉnh, thành phố
 8. Nơi làm việc: 9. Đổi tượng: 1. BHYT 2. Thu phí 3. Miễn 4. Khác
 10. BHYT giá trị đến ngày..... tháng..... năm 20..... Số thẻ BHYT
 11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: Điện thoại số:

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: giờ.....phút.....ngày...../...../.....	14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế <input type="checkbox"/> 2. Tự đến <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu <input type="checkbox"/> 2. KKB <input type="checkbox"/> 3. Khoa điều trị <input type="checkbox"/>	- Vào viện do bệnh này lần thứ <input type="text"/>
Khoa <input type="text"/> ng / th / năm Số ngày ĐT <input type="text"/> <input type="text"/>	17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên <input type="checkbox"/> 2. Tuyến dưới <input type="checkbox"/> 3. CK <input type="checkbox"/>
15. Vào khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	- Chuyển đến:
16. Chuyển Khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	18. Ra viện: giờ.....ngày...../...../.....
Khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	1. Ra viện <input type="checkbox"/> 2. Xin về <input type="checkbox"/> 3. Bỏ về <input type="checkbox"/> 4. Đưa về <input type="checkbox"/>
..... Giờ.....phút...../...../.....	19. Tổng số ngày điều trị: <input type="text"/> <input type="text"/>

III. CHẨN ĐOÁN

MÃ

MÃ

20. Nơi chuyển đến: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	25. Ra viện: + Bệnh chính: (<i>tổn thương</i>) <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> (<i>Nguyên nhân</i>) <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
21. KKB. Cấp cứu: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	+ Bệnh kèm theo: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
22. Khi vào khoa điều trị: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	+ Chẩn đoán trước phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
- Tai biến: <input type="checkbox"/> - Biến chứng: <input type="checkbox"/> 1. Do phẫu thuật <input type="checkbox"/> 2. Do gây mê <input type="checkbox"/> 3. Do nhiễm khuẩn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/>	+ Chẩn đoán sau phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/>	
24. Tổng số lần phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/>	

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị 1. Khỏi <input type="checkbox"/> 4. Nặng hơn <input type="checkbox"/> 2. Đỗ, giảm <input type="checkbox"/> 5. Tử vong <input type="checkbox"/> 3. Không thay đổi <input type="checkbox"/>	28. Tình hình tử vong: giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm..... 1. Do bệnh <input type="checkbox"/> 2. Do tai biến điều trị <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/> 1. Trong 24 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 2. Trong 48 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 3. Trong 72 giờ vào viện <input type="checkbox"/>
27. Giải phẫu bệnh (khi có sinh thiết): 1. Lành tính <input type="checkbox"/> 2. Nghi ngờ <input type="checkbox"/> 3. Ác tính <input type="checkbox"/>	29. Nguyên nhân chính tử vong: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> 30. Khám nghiệm tử thi: <input type="checkbox"/> 31. Chẩn đoán giải phẫu tử thi: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Giám đốc bệnh viện

Trưởng khoa

Họ và tên:

Họ và tên:

A - BỆNH ÁN.

I. Lý do vào viện: Lác Sụp mi Khác

II. Hồi bệnh

1. Quá trình bệnh lý

- Nguyên nhân: Bẩm sinh

Mắc phải Từ bao giờ.....

- Triệu chứng chính: Lác trong

Lác ngoài Lác chéo

Sụp mi Rung giật nhãn cầu

Khác

- Đã điều trị: Tập nhược thị Phương pháp.....

Kết quả: Tốt Trung bình Kém

Phẫu thuật Phương pháp.....

Kết quả: Tốt Mổ non Mổ già

2. Tiền sử bệnh

- Bản thân: Bình thường Bệnh lý

- Gia đình: Không Có

III. Khám bệnh

1. Bệnh chuyên khoa:

- Thị lực vào viện: Không kính: MP: MT:

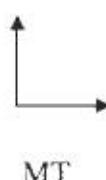
Có kính: MP: MT:

- Khúc xạ máy: Trước Atropine: MP: MT:

Sau Atropine: MP: MT:

- Soi bóng đồng tử:

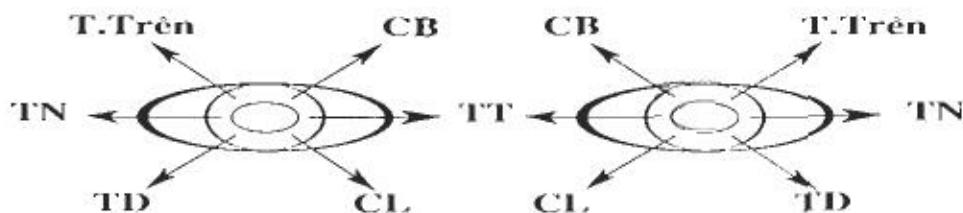
Sau Atropine:



- Vận nhãn ngoại lai:

Gia tăng (+) (++) (+++)

Hạn chế (-) (--) (---)



- Vận nhãn nội tại: MP Bình thường Bệnh lý

MT Bình thường Bệnh lý

- Điểm cận qui tụ: Bình thường 6-8 cm Bệnh lý

- Rung giật nhãn cầu: Không Có

Kiểu RGNC.....

Góc hâm: Không Có

- Thủ nghiệm che mắt: Trả trong ra Trả ngoài vào Trả chéo

- Hình thái và tính chất lác:

- Độ lác: Hirschberg: Trước atropine..... Sau atropine.....

Lăng kính: Trước atropine..... Sau atropine.....

Nhìn gần: Nhìn xa.....

Nhìn lên..... Nhìn xuống.....

- Hội chứng:

- Synoptophore: Khách quan..... Chủ quan.....

- Tình trạng thị giác hai mắt: Đồng thị Hợp thị Phù thị

Biên độ hợp thị:

- Tương ứng võng mạc: Bình thường Bất bình thường

- Song thị: Không Có

- Tư thế bù trừ: Không Có

Khám mắt	Mát phải	Mát trái
I. Mi mắt - Sụp mi: mức độ - Epicanthus - Chức năng cơ nâng mi - Marcus gunn - Dấu hiệu bell - Khác	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/> Độ 1 <input type="checkbox"/> Độ 2 <input type="checkbox"/> Độ 3 <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Trung bình <input type="checkbox"/> Kém <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/> Độ 1 <input type="checkbox"/> Độ 2 <input type="checkbox"/> Độ 3 <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Trung bình <input type="checkbox"/> Kém <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
2. Kết mạc	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>
3. Phản trước nhän cầu	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>
4. Phản sau nhän cầu và đáy mắt	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>
Định thị	Trung tâm <input type="checkbox"/> Cạnh tâm <input type="checkbox"/> Ngoại tâm <input type="checkbox"/>	Trung tâm <input type="checkbox"/> Cạnh tâm <input type="checkbox"/> Ngoại tâm <input type="checkbox"/>

2. Toàn thân:

- Chưa thấy biểu hiện bệnh lý

- Bệnh lý

Mạch:lần/phút

Nhiệt độ: °C

Huyết áp:mmHg

Nhip thở:lần/phút

Cân nặng:Kg

IV. Xét nghiệm cần làm:

V. Tóm tắt bệnh án:

VI. Chẩn đoán

- Bệnh chính.....

- Bệnh kèm theo.....

- Phân biệt.....

VII. Hướng điều trị

- Phương pháp chính:

- Chế độ ăn uống.....

- Chế độ chăm sóc.....

VIII. Tiêu lượng:

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Bác sỹ làm bệnh án

Họ và tên.....

B. TỔNG KẾT BỆNH ÁN

1. Chẩn đoán bệnh chính:

+ Lâm sàng:
.....
.....

+ Nguyên nhân:
.....
.....

2. Quá trình điều trị:

+ Nội khoa:
.....
.....

+ Phẫu thuật: - Phẫu thuật - Thủ thuật

Ngày, giờ	Phương pháp phẫu thuật, vô cảm	Bác sỹ phẫu thuật	Bác sỹ gây mê

3. Tình trạng người bệnh ra viện:

Thị lực ra viện: Không kính: MP: MT: Nhãn áp ra viện: MP: MT:

Có kính: MP: MT:

4. Hướng điều trị tiếp:

Hồ sơ, phim ảnh		Người giao hồ sơ	Ngày tháng năm 20..... Bác sỹ điều trị
Loại	Số tờ		
- X - quang			
- CT Scanner		Họ tên.....	
- Siêu âm		Người nhận hồ sơ	
- Xét nghiệm			
- Khác			
- Toàn bộ hồ sơ		Họ tên.....	Họ tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:
Khoa: Giường:

BỆNH ÁN MẮT (Trẻ em)

Số lưu trữ:
Mã YT: / 210 / 20 /

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (*In hoa*): 2. Sinh ngày: Tuổi
 3. Giới 1. Nam 2. Nữ 4. Nghề nghiệp:
 5. Dân tộc: 6. Ngoại kiều:
 7. Địa chỉ: Số nhà Thôn, phố Xã, phường
 Huyện (Q,Tx) Tỉnh, thành phố
 8. Nơi làm việc: 9. Đối tượng: 1. BHYT 2. Thu phí 3. Miễn 4. Khác
 10. BHYT giá trị đến ngày..... tháng..... năm 20..... Số thẻ BHYT
 11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: Điện thoại số:

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: giờ.....phút.....ngày...../...../.....	14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế <input type="checkbox"/> 2. Tự đến <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu <input type="checkbox"/> 2. KKB <input type="checkbox"/> 3. Khoa điều trị <input type="checkbox"/>	- Vào viện do bệnh này lần thứ <input type="checkbox"/>
Khoa <input type="text"/> ng / th / năm Số ngày ĐT <input type="text"/> <input type="text"/>	17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên <input type="checkbox"/> 2. Tuyến dưới <input type="checkbox"/> 3. CK <input type="checkbox"/>
15. Vào khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	- Chuyển đến:
16. Chuyển Khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	18. Ra viện: giờ.....ngày...../...../.....
Khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	1. Ra viện <input type="checkbox"/> 2. Xin về <input type="checkbox"/> 3. Bả về <input type="checkbox"/> 4. Đưa về <input type="checkbox"/>
..... Giờ.....phút...../...../.....	19. Tổng số ngày điều trị:

III. CHẨN ĐOÁN

20. Nơi chuyển đến: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	25. Ra viện: + Bệnh chính: (<i>tổn thương</i>) <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <i>(Nguyên nhân)</i> + Bệnh kèm theo: + Chẩn đoán trước phẫu thuật: + Chẩn đoán sau phẫu thuật:
21. KKB. Cấp cứu: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	
22. Khi vào khoa điều trị: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	
- Tai biến: <input type="checkbox"/> - Biến chứng: <input type="checkbox"/> 1. Do phẫu thuật <input type="checkbox"/> 2. Do gây mê <input type="checkbox"/> 3. Do nhiễm khuẩn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/>	
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	
24. Tổng số lần phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị 1. Khỏi <input type="checkbox"/> 4. Nặng hơn <input type="checkbox"/> 2. đỡ, giảm <input type="checkbox"/> 5. Tử vong <input type="checkbox"/> 3. Không thay đổi <input type="checkbox"/>	28. Tình hình tử vong: giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm..... 1. Do bệnh <input type="checkbox"/> 2. Do tai biến điều trị <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/> 1. Trong 24 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 2. Trong 48 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 3. Trong 72 giờ vào viện <input type="checkbox"/>
27. Giải phẫu bệnh (<i>khi có sinh thiết</i>): 1. Lành tính <input type="checkbox"/> 2. Nghi ngờ <input type="checkbox"/> 3. Ác tính <input type="checkbox"/>	29. Nguyên nhân chính tử vong: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> 30. Khám nghiệm tử thi: <input type="checkbox"/> 31. Chẩn đoán giải phẫu tử thi: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Giám đốc bệnh viện

Trưởng khoa

Họ và tên:

Họ và tên:

A. BỆNH ÁN

I. Lý do vào viện:

- Nguyên nhân: Bẩm sinh
Mắc phải Từ bao giờ.....
- Triệu chứng chính: Nhìn mờ Đau nhức Đỏ mắt Chói mắt
- Đã điều trị: Nội khoa Phẫu thuật

II. Tiền sử bệnh

- Bản thân: Bình thường Bệnh lý
- Gia đình: không có
- Tiền sử mang thai của mẹ: Bình thường Bệnh lý
- Tiền sử sinh đẻ: Đẻ thường Mổ đẻ Con thứ mấy
- Phát triển trí tuệ: Bình thường Bệnh lý
- Phả hệ di truyền.....

III. Khám bệnh

1. Bệnh chuyên khoa

Thị lực vào viện: Không kính: MP.....MT.....	Nhận áp vào viện	MP.....	MT.....
Có kính : MP.....MT.....	Thị trường	MP.....	MT.....

Vận nhãn ngoại lai: MP Bình thường Bệnh lý
 MT Bình thường Bệnh lý

Vận nhãn nội tại: MP Bình thường Bệnh lý
 MT Bình thường Bệnh lý

- Rung giật nhãn cầu: không C6

	Mắt phải	Mắt trái
1. Mi mắt		
- Quäm	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- Epicanthus	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- Sụp mi	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- U	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- Khác
2. Lê dạo
3. Kết mạc		
- Cương tụ	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- Xuất huyết	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- Xuất tiết	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- U	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>
- Khác
4. Giác mạc		
- Tình trạng trong suốt	Trong <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> Loạn dưỡng <input type="checkbox"/> Thoái hóa <input type="checkbox"/>	Trong <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> Loạn dưỡng <input type="checkbox"/> Thoái hóa <input type="checkbox"/>
- Phù nề, bọng biểu mô
- U (vị trí, kích thước)
- Tủa (số lượng, vị trí)

<ul style="list-style-type: none"> - Loét (kích thước, hình dạng, vị trí, bờ...) - Dị vật GM hình chóp, GM nhỏ...) - Đường kính GM - Vùng rìa - Khác
5. Củng mạc <ul style="list-style-type: none"> - Dãn lồi - Sẹo mỏ - Cương tụ(tỏa lan, khu trú...) - Viêm - Khác 	Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
		Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
6. Tiền phòng <ul style="list-style-type: none"> - Độ sâu (P.P Smith) - Tyndall - Mủ - Máu - Góc tiền phòng mm mm
		Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
7. Móng mỉ, thể mi <ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc - Tình trạng thái hóa - Tán mạch - Cảm giác thể mi - U - Dị dạng 	Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
		Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/>
8. Động từ <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính - Viền sắc tố - Phản xạ - Dị dạng 	Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Bình thường <input type="checkbox"/> Giảm <input type="checkbox"/> Mất <input type="checkbox"/>	Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Bình thường <input type="checkbox"/> Giảm <input type="checkbox"/> Mất <input type="checkbox"/>
9. Thể thủy tinh	Bình thường <input type="checkbox"/> Đục nhân <input type="checkbox"/> Đục toàn bộ <input type="checkbox"/> Đục bao <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> Lệch <input type="checkbox"/> Sa <input type="checkbox"/>	Bình thường <input type="checkbox"/> Đục nhân <input type="checkbox"/> Đục toàn bộ <input type="checkbox"/> Đục bao <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/> Lệch <input type="checkbox"/> Sa <input type="checkbox"/>
10. Dịch kính	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>
11. Đáy mắt <ul style="list-style-type: none"> - Võng mạc - Hoàng điểm - Mạch máu - Địa thị - U
12. Nhẫn cầu	Mềm <input type="checkbox"/> Căng <input type="checkbox"/> To <input type="checkbox"/> Nhỏ <input type="checkbox"/> Teo <input type="checkbox"/>	Mềm <input type="checkbox"/> Căng <input type="checkbox"/> To <input type="checkbox"/> Nhỏ <input type="checkbox"/> Teo <input type="checkbox"/>

2. Toàn thân:

- Chưa thấy biểu hiện bệnh lý
- Bệnh lý

Mạch:lần/phút
Nhiệt độ: °C
Huyết áp:mmHg
Nhịp thở:lần/phút
Cân nặng:Kg

IV. Các xét nghiệm cần làm:

.....
.....
.....
.....
.....

V. Tóm tắt bệnh án:

.....
.....
.....
.....
.....

VI. Chẩn đoán:

- Bệnh chính:
- Bệnh kèm theo:
- Chẩn đoán phân biệt (nếu có):

VII. Tiêu lượng:

.....
.....

VIII. Hướng điều trị:

.....
.....
.....
.....
.....

Ngày tháng năm 20.....

Bác sỹ làm bệnh án

Họ và tên.....

B. TỔNG KẾT BỆNH ÁN

1. Chẩn đoán bệnh chính:

+ Lâm sàng:

+ Nguyên nhân:

2. Quá trình điều trị:

+ Nội khoa:

+ Phẫu thuật, thủ thuật: - Phẫu thuật - Thủ thuật

Ngày, giờ	Phương pháp phẫu thuật, vô cảm	Bác sỹ phẫu thuật	Bác sỹ gây mê

3. Tình trạng người bệnh ra viện:

Thị lực ra viện: Không kính: MP: MT:
Có kính: MP: MT:

Nhân áp ra viện: MP: MT:

4. Hướng điều trị tiếp:

Hồ sơ, phim ảnh		Người giao hồ sơ	Ngày tháng năm 20.....
Loại	Số tờ	Họ tên.....	Bác sỹ điều trị
- X - quang			
- CT Scanner			
- Siêu âm		Người nhận hồ sơ	
- Xét nghiệm			
- Khác			
- Toàn bộ hồ sơ		Họ tên.....	Họ tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:
Khoa: Giường:

BỆNH ÁN MẮT (Chấn thương)

Số lưu trữ:.....
Mã YT..... / 210 / 20 /

I. HÀNH CHÍNH

- | | | |
|---|--|---|
| 1. Họ và tên (<i>In hoa</i>):..... | 2. Sinh ngày: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 3. Giới 1. Nam <input type="checkbox"/> 2. Nữ <input type="checkbox"/> | 4. Nghề nghiệp: | <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 5. Dân tộc: | 6. Ngoại kiều: | <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 7. Địa chỉ: Số nhà Thôn, phố Xã, phường | | |
| Huyện (Q,Tx) | <input type="text"/> <input type="text"/> Tỉnh, thành phố | <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 8. Nơi làm việc: | 9. Đối tượng: 1. BHYT <input type="checkbox"/> 2. Thu phí <input type="checkbox"/> 3. Miễn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/> | |
| 10. BHYT giá trị đến ngày.....tháng.....năm 20..... | Số thẻ BHYT <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> | <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: | Điện thoại số | |

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện:giờ.....phút.....ngày...../...../.....	14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế <input type="checkbox"/> 2. Tự đến <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu <input type="checkbox"/> 2. KKB <input type="checkbox"/> 3. Khoa điều trị <input type="checkbox"/>	- Vào viện do bệnh này lần thứ <input type="checkbox"/>
Khoa <input type="checkbox"/> ng / th / năm Số ngày ĐT	17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên <input type="checkbox"/> 2. Tuyến dưới <input type="checkbox"/> 3. CK <input type="checkbox"/>
15. Vào khoa <input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	- Chuyển đến.....
16. Chuyển Khoa <input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	18. Ra viện.....giờ.....ngày...../...../.....
<input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	1. Ra viện <input type="checkbox"/> 2. Xin về <input type="checkbox"/> 3. Bỏ về <input type="checkbox"/> 4. Dưa về <input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	19. Tổng số ngày điều trị.....

III. CHẨN ĐOÁN

III. CHẨN ĐOÁN	MÃ	MÃ					
20. Nơi chuyển đến:	<input type="text"/>	<input type="text"/>					
21. KKB. Cấp cứu:	<input type="text"/>	<input type="text"/>					
22. Khi vào khoa điều trị:	<input type="text"/>	<input type="text"/>					
- Tai biến :	<input type="checkbox"/>	- Biến chứng:	<input type="checkbox"/>				
1. Do phẫu thuật	<input type="checkbox"/>	2. Do gây mê	<input type="checkbox"/>	3. Do nhiễm khuẩn	<input type="checkbox"/>	4. Khác	<input type="checkbox"/>
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật:	<input type="text"/>	<input type="text"/>					
24. Tổng số lần phẫu thuật:	<input type="text"/>	<input type="text"/>					
25. Ra viện:							
+ Bệnh chính: (<i>tổn thương</i>)	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>				
(<i>Nguyên nhân</i>)	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>				
+ Bệnh kèm theo:	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>				
+ Chẩn đoán trước phẫu thuật:	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>				
+ Chẩn đoán sau phẫu thuật:	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>				

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị	28. Tình hình tử vong:giờ.....phút ngày.....tháng.....năm.....
1. Khỏi <input type="checkbox"/> 4. Nặng hơn <input type="checkbox"/>	1. Do bệnh <input type="checkbox"/> 2. Do tai biến điều trị <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>
2. Đỗ, giảm <input type="checkbox"/> 5. Tử vong <input type="checkbox"/>	1. Trong 24 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 2. Trong 48 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 3. Trong 72 giờ vào viện <input type="checkbox"/>
3. Không thay đổi <input type="checkbox"/>	29. Nguyên nhân chính tử vong: 30. Khám nghiệm tử thi: <input type="checkbox"/> 31. Chẩn đoán giải phẫu tử thi:
27. Giải phẫu bệnh (khi có sinh thiết): 1. Lành tính <input type="checkbox"/> 2. Nghi ngờ <input type="checkbox"/> 3. Ác tính <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Giám đốc bệnh viện

Trưởng khoa

Họ và tên.....

Họ và tên.....

A - BỆNH ÁN.

I. LÝ DO VÀO VIỆN:ngày thứcủa bệnh

II. HỎI BỆNH

1. Quá trình bệnh lý (Nguyên nhân, thời gian chấn thương, các phương pháp đã điều trị, diễn biến sau điều trị).....

2. Tiền sử:

Bản thân: - Mắt :
- Toàn thân :

Gia đình:

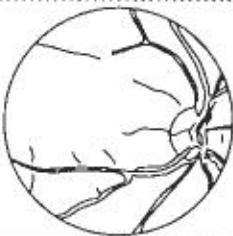
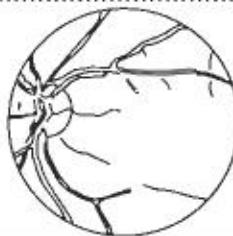
III. KHÁM BỆNH

1. Khám chuyên khoa

Thị lực vào viện: Không kính: MP..... MT.....	Nhận áp vào viện	MP.....	MT.....
Có kính : MP..... MT.....	Thị trường	MP.....	MT.....

Mắt phải	Mắt trái
<p>1. Mi mắt - Bình thường <input type="checkbox"/> Tụ máu, sưng nề <input type="checkbox"/> - Sụp mi <input type="checkbox"/> Độ.....</p> <p>- Rách mi: Lớp <input type="checkbox"/> Toàn bộ chiều dài <input type="checkbox"/> Bờ mi <input type="checkbox"/> Mắt tổ chức <input type="checkbox"/> Vị trí: Đã khâu <input type="checkbox"/></p> <p>- Lê quản: Bình thường <input type="checkbox"/> Đứt lệ quản <input type="checkbox"/> 1/3 ngoài <input type="checkbox"/> 1/3 giữa <input type="checkbox"/> 1/3 trong <input type="checkbox"/> Đứt 2 lệ quản <input type="checkbox"/></p> <p>- Seo mi <input type="checkbox"/></p> <p>- Các tổn thương khác:</p>	<p>1. Mi mắt - Bình thường <input type="checkbox"/> Tụ máu, sưng nề <input type="checkbox"/> - Sụp mi <input type="checkbox"/> Độ.....</p> <p>- Rách mi: Lớp <input type="checkbox"/> Toàn bộ chiều dài <input type="checkbox"/> Bờ mi <input type="checkbox"/> Mắt tổ chức <input type="checkbox"/> Vị trí: Đã khâu <input type="checkbox"/></p> <p>- Lê quản: Bình thường <input type="checkbox"/> Đứt lệ quản <input type="checkbox"/> 1/3 ngoài <input type="checkbox"/> 1/3 giữa <input type="checkbox"/> 1/3 trong <input type="checkbox"/> Đứt 2 lệ quản <input type="checkbox"/></p> <p>- Seo mi <input type="checkbox"/></p> <p>- Các tổn thương khác:</p>
<p>2. Kết mạc Bình thường <input type="checkbox"/> Cương tụ <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Rách KM <input type="checkbox"/></p> <p>Thiếu máu <input type="checkbox"/></p> <p>Tổn thương khác</p>	<p>2. Kết mạc Bình thường <input type="checkbox"/> Cương tụ <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Rách KM <input type="checkbox"/></p> <p>Thiếu máu <input type="checkbox"/></p> <p>Tổn thương khác</p>
Hình vẽ mô tả tổn thương khi vào viện	Hình vẽ mô tả tổn thương khi vào viện

3. Giác mạc	3. Giác mạc
- Trong <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> Dị vật <input type="checkbox"/> - Tủa mặt sau giác mạc: Tủa mới <input type="checkbox"/> Tủa cũ <input type="checkbox"/> - Ngáy máu <input type="checkbox"/> Abces <input type="checkbox"/> Trợt <input type="checkbox"/> Loét <input type="checkbox"/> - Rách <input type="checkbox"/> Kích thước Vị trí Rách gọn <input type="checkbox"/> Nham nhở <input type="checkbox"/> Mất tổ chức <input type="checkbox"/> Kẹt tổ chức nội nhân <input type="checkbox"/> Đã khâu <input type="checkbox"/> : Đúng giải phẫu <input type="checkbox"/> Không đúng giải phẫu <input type="checkbox"/> - Tổn thương khác 4. Củng mạc - Bình thường <input type="checkbox"/> Giãn lồi <input type="checkbox"/> - Rách <input type="checkbox"/> Kích thước vị trí Đã khâu <input type="checkbox"/> Chưa khâu <input type="checkbox"/> Kẹt tổ chức <input type="checkbox"/> - Tổn thương khác 5. Tiền phòng Bình thường <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> Nồng <input type="checkbox"/> Xẹp tiền phòng <input type="checkbox"/> Chất thể thủy tinh <input type="checkbox"/> Mù <input type="checkbox"/> Xuất tiết <input type="checkbox"/> Tyndal <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> mức độ Dị vật <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 6. Mống mắt: Bình thường <input type="checkbox"/> Thoái hóa <input type="checkbox"/> Đứt chân mống mắt <input type="checkbox"/> Mát mống mắt <input type="checkbox"/> Rát, thủng mống mắt <input type="checkbox"/> Đồng tử: Kích thước mm. PXĐT: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> Vị trí Giãn liệt <input type="checkbox"/> Ánh đồng tử: Không quan sát được <input type="checkbox"/> 7. Thể thủy tinh: Trong <input type="checkbox"/> Đục <input type="checkbox"/> Vỡ <input type="checkbox"/> Dị vật <input type="checkbox"/> Sa, lệch <input type="checkbox"/> Ra tiền phòng <input type="checkbox"/> Vào buồng dịch kính <input type="checkbox"/> Viêm mủ <input type="checkbox"/> Đã đặt IOL <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 8. Dịch kính: - Trong <input type="checkbox"/> - Đục <input type="checkbox"/> Viêm mủ <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Tổ chức hóa <input type="checkbox"/> Bong dịch kính sau <input type="checkbox"/> Dị vật <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 9. Võng mạc: - Bình thường <input type="checkbox"/> - Bệnh lý <input type="checkbox"/> Hệ mạch: Đĩa thị Phù <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Bong võng mạc: <input type="checkbox"/> Rách võng mạc: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Số lượng 3. Giác mạc	3. Giác mạc
- Trong <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> Dị vật <input type="checkbox"/> - Tủa mặt sau giác mạc: Tủa mới <input type="checkbox"/> Tủa cũ <input type="checkbox"/> - Ngáy máu <input type="checkbox"/> Abces <input type="checkbox"/> Trợt <input type="checkbox"/> Loét <input type="checkbox"/> - Rách <input type="checkbox"/> Kích thước Vị trí Rách gọn <input type="checkbox"/> Nham nhở <input type="checkbox"/> Mất tổ chức <input type="checkbox"/> Kẹt tổ chức nội nhân <input type="checkbox"/> Đã khâu <input type="checkbox"/> : Đúng giải phẫu <input type="checkbox"/> Không đúng giải phẫu <input type="checkbox"/> - Tổn thương khác 4. Củng mạc - Bình thường <input type="checkbox"/> Giãn lồi <input type="checkbox"/> - Rách <input type="checkbox"/> Kích thước vị trí Đã khâu <input type="checkbox"/> Chưa khâu <input type="checkbox"/> Kẹt tổ chức <input type="checkbox"/> - Tổn thương khác 5. Tiền phòng Bình thường <input type="checkbox"/> Sâu <input type="checkbox"/> Nồng <input type="checkbox"/> Xẹp tiền phòng <input type="checkbox"/> Chất thể thủy tinh <input type="checkbox"/> Mù <input type="checkbox"/> Xuất tiết <input type="checkbox"/> Tyndal <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> mức độ Dị vật <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 6. Mống mắt: Bình thường <input type="checkbox"/> Thoái hóa <input type="checkbox"/> Đứt chân mống mắt <input type="checkbox"/> Mát mống mắt <input type="checkbox"/> Rát, thủng mống mắt <input type="checkbox"/> Đồng tử: Kích thước mm. PXĐT: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> Vị trí Giãn liệt <input type="checkbox"/> Ánh đồng tử: Không quan sát được <input type="checkbox"/> 7. Thể thủy tinh: Trong <input type="checkbox"/> Đục <input type="checkbox"/> Vỡ <input type="checkbox"/> Dị vật <input type="checkbox"/> Sa, lệch <input type="checkbox"/> Ra tiền phòng <input type="checkbox"/> Vào buồng dịch kính <input type="checkbox"/> Viêm mủ <input type="checkbox"/> Đã đặt IOL <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 8. Dịch kính: - Trong <input type="checkbox"/> - Đục <input type="checkbox"/> Viêm mủ <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Tổ chức hóa <input type="checkbox"/> Bong dịch kính sau <input type="checkbox"/> Dị vật <input type="checkbox"/> Tổn thương khác: 9. Võng mạc: - Bình thường <input type="checkbox"/> - Bệnh lý <input type="checkbox"/> Hệ mạch: Đĩa thị Phù <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Bong võng mạc: <input type="checkbox"/> Rách võng mạc: Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Số lượng 3. Giác mạc	

Vị trí vết rách.....	Hình thái.....	Vị trí vết rách.....	Hình thái.....
Dị vật <input type="checkbox"/> Kích thước.....	Vị trí.....	Dị vật <input type="checkbox"/> Kích thước.....	Vị trí.....
Tổn thương khác.....		Tổn thương khác.....	
MP		MT	
10. Hốc mắt: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>		10. Hốc mắt: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	
Dị vật: <input type="checkbox"/> Võ xương <input type="checkbox"/>		Dị vật: <input type="checkbox"/> Võ xương <input type="checkbox"/>	
Vận nhãn: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>		Vận nhãn: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	
Nhân cầu: Teo <input type="checkbox"/> Lồi <input type="checkbox"/> Độ lồi		Nhân cầu: Teo <input type="checkbox"/> Lồi <input type="checkbox"/> Độ lồi	

2. Toàn thân

- Chưa có biểu hiện bệnh lý
- Bệnh lý

Mạch:lần/phút
 Nhiệt độ: °C
 Huyết áp:mmHg
 Nhịp thở:lần/phút
 Cân nặng:Kg

IV. CÁC XÉT NGHIỆM CẦN LÀM:

V. TÓM TẮT:

VI. CHẨN ĐOÁN:

Bệnh chính

Bệnh kèm theo.....

Phân biệt.....

VII. TIỀN LUỘNG

VIII. ĐIỀU TRỊ

Phương pháp.....

Ngày.....tháng.....năm 20.....

BÁC SỸ LÀM BỆNH ÁN

Họ và tên.....

B. TỔNG KẾT BỆNH ÁN

1. Chẩn đoán bệnh chính:

+ Lâm sàng:

+ Nguyên nhân:

2. Quá trình điều trị:

+ Nội khoa:

+ Phẫu thuật, thủ thuật: - Phẫu thuật - Thủ thuật

Ngày, giờ	Phương pháp phẫu thuật, vô cảm	Bác sĩ phẫu thuật	Bác sĩ gây mê

3. Tình trạng người bệnh ra viện:

Thị lực ra viện: Không kính: MP: MT: Nhãn áp ra viện: MP: MT:
Có kính: MP: MT:

4. Hướng điều trị tiếp:

Hồ sơ, phim ảnh		Người giao hồ sơ	Ngày tháng năm 20.....
Loại	Số tờ		Bác sĩ điều trị
- X - quang		Họ tên.....	
- CT Scanner			
- Siêu âm		Người nhận hồ sơ	
- Xét nghiệm			
- Khác			
- Toàn bộ hồ sơ		Họ tên.....	Họ tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:
Khoa: Giường:

BỆNH ÁN MẮT

(Đáy mắt)

Số lưu trữ:
Mã YT..... / 210 / 20 /

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa): 2. Sinh ngày: Tuổi
3. Giới 1. Nam 2. Nữ 4. Nghề nghiệp:
5. Dân tộc: 6. Ngoại kiều:
7. Địa chỉ: Số nhà..... Thôn, phố Xã, phường
Huyện (Q.Tx) Tỉnh, thành phố
8. Nơi làm việc: 9. Đối tượng: 1. BHYT 2. Thu phí 3. Miễn 4. Khác
10. BHYT giá trị đến ngày..... tháng..... năm 20..... Số thẻ BHYT
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: Điện thoại số

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: giờ.....ph ngày...../...../.....	14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế <input type="checkbox"/> 2. Tự đến <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/> - Vào viện do bệnh này lần thứ <input type="checkbox"/>
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu <input type="checkbox"/> 2. KKB <input type="checkbox"/> 3. Khoa điều trị <input type="checkbox"/>	17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên <input type="checkbox"/> 2. Tuyến dưới <input type="checkbox"/> 3. CK <input type="checkbox"/> - Chuyển đến.....
Khoa 15. Vào khoa <input type="text"/> Giờ.....phút...../...../.....	ng / th / năm Số ngày ĐT <input type="text"/> <input type="text"/>
16. Chuyển Khoa Khoa Giờ.....phút...../...../.....	18. Ra viện..... giờ..... ngày...../...../..... 1. Ra viện <input type="checkbox"/> 2. Xin về <input type="checkbox"/> 3. Bỏ về <input type="checkbox"/> 4. Đưa về <input type="checkbox"/> 19. Tổng số ngày điều trị.....

III. CHẨN ĐOÁN

MÃ

MÃ

20. Nơi chuyển đến:	25. Ra viện: + Bệnh chính: (tổn thương) <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> (Nguyên nhân) + Bệnh kèm theo: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> + Chẩn đoán trước phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> + Chẩn đoán sau phẫu thuật: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
21. KKB. Cấp cứu:	<input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
22. Khi vào khoa điều trị:	<input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
- Tai biến: <input type="checkbox"/> - Biến chứng: <input type="checkbox"/> 1. Do phẫu thuật <input type="checkbox"/> 2. Do gãy mè <input type="checkbox"/> 3. Do nhiễm khuẩn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/>	<input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật:	<input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
24. Tổng số lần phẫu thuật:	<input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị 1. Khỏi <input type="checkbox"/> 4. Nặng hơn <input type="checkbox"/> 2. Đỡ, giảm <input type="checkbox"/> 5. Tử vong <input type="checkbox"/> 3. Không thay đổi <input type="checkbox"/>	28. Tình hình tử vong: giờ.....phút ngày..... tháng..... năm..... 1. Do bệnh <input type="checkbox"/> 2. Do tai biến điều trị <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/> 1. Trong 24 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 2. Trong 48 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 3. Trong 72 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 29. Nguyên nhân chính tử vong:
27. Giải phẫu bệnh (khi có sinh thiết): 1. Lành tính <input type="checkbox"/> 2. Nghi ngờ <input type="checkbox"/> 3. Ác tính <input type="checkbox"/>	30. Khám nghiệm tử thi: <input type="checkbox"/> 31. Chẩn đoán giải phẫu tử thi: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>

Ngày..... tháng..... năm 20.....

Giám đốc bệnh viện

Trưởng khoa

Họ và tên.....

Họ và tên.....

A - BỆNH ÁN.

I. LÝ DO VÀO VIỆN:ngày thứcủa bệnh

H. HỎI BỆNH1. Quá trình bệnh lý.....
.....**2. Tiền sử:**

Bản thân:

Gia đình:

III. KHÁM BỆNH**I. Khám chuyên khoa**

Thị lực vào viện: Không kính: MP.....MT.....	Nhận áp vào viện	MP.....	MT.....
Có kính : MP.....MT.....	Thị trường	MP.....	MT.....

Mắt phải	Mắt trái
1. Mi mắt Bình thường <input type="checkbox"/> Phù nề <input type="checkbox"/> Phản ứng thể mi <input type="checkbox"/> Bệnh lý khác:	1. Mi mắt Bình thường <input type="checkbox"/> Phù nề <input type="checkbox"/> Phản ứng thể mi <input type="checkbox"/> Bệnh lý khác:
2. Kết mạc Bình thường <input type="checkbox"/> Cương tụ nồng <input type="checkbox"/> Cương tụ sâu <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Seo KM <input type="checkbox"/> Bệnh lý khác:	2. Kết mạc Bình thường <input type="checkbox"/> Cương tụ nồng <input type="checkbox"/> Cương tụ sâu <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Seo KM <input type="checkbox"/> Bệnh lý khác:
3. Giác mạc - Trong <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> - Tùa mặt sau giác mạc: Tùa mới <input type="checkbox"/> Tùa mỡ cùu <input type="checkbox"/> Tùa sắc tố <input type="checkbox"/> Tùa cũ <input type="checkbox"/> Vị trí tua: Bệnh lý khác:	3. Giác mạc - Trong <input type="checkbox"/> Seo <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> - Tùa mặt sau giác mạc: Tùa mới <input type="checkbox"/> Tùa mỡ cùu <input type="checkbox"/> Tùa sắc tố <input type="checkbox"/> Tùa cũ <input type="checkbox"/> Vị trí tua: Bệnh lý khác:
4. Cung mạc - Bình thường <input type="checkbox"/> Seo CM <input type="checkbox"/> - Bệnh lý khác:	4. Cung mạc - Bình thường <input type="checkbox"/> Seo CM <input checked="" type="checkbox"/> - Bệnh lý khác:
5. Tiền phòng Sâu sạch <input type="checkbox"/> Xếp tiền phòng <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Độ Mù, Xuất tiết <input type="checkbox"/> Mức độ Tyndall <input type="checkbox"/> Độ Góc tiền phòng: Dính <input type="checkbox"/> Sắc tố <input type="checkbox"/> Tân mạch <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:	5. Tiền phòng Sâu sạch <input type="checkbox"/> Xếp tiền phòng <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Độ Mù, Xuất tiết <input type="checkbox"/> Mức độ Tyndall <input type="checkbox"/> Độ Góc tiền phòng: Dính <input type="checkbox"/> Sắc tố <input type="checkbox"/> Tân mạch <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:

<p>6. Móng mỉa: Bình thường <input type="checkbox"/> Thoái hóa <input type="checkbox"/> Tân mạch móng mỉa <input type="checkbox"/> Hạt Koeppi <input type="checkbox"/> Hạt Busaca</p> <p>Đồng tử: Ánh đồng tử..... Kích thước..... mm. Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> vị trí..... PXĐT: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Giãn liệt <input type="checkbox"/> Bệnh lý khác:</p>	<p>6. Móng mỉa: Bình thường <input type="checkbox"/> Thoái hóa <input type="checkbox"/> Tân mạch móng mỉa <input type="checkbox"/> Hạt Koeppi <input type="checkbox"/> Hạt Busaca</p> <p>Đồng tử: Ánh đồng tử..... Kích thước..... mm. Tròn <input type="checkbox"/> Méo <input type="checkbox"/> Dính <input type="checkbox"/> vị trí..... PXĐT: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Giãn liệt <input type="checkbox"/> Bệnh lý khác:</p>
<p>7. Thể thủy tinh: Trong <input type="checkbox"/> Đục <input type="checkbox"/> Đục võ T3 <input type="checkbox"/> Sa lệch <input type="checkbox"/> Ra tiền phòng <input type="checkbox"/> Vào buồng dịch kính <input type="checkbox"/> Dính sắc tố mặt trước thể thủy tinh <input type="checkbox"/> Viêm mù <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:</p>	<p>7. Thể thủy tinh: Trong <input type="checkbox"/> Đục <input type="checkbox"/> Đục võ T3 <input type="checkbox"/> Sa lệch <input type="checkbox"/> Ra tiền phòng <input type="checkbox"/> Vào buồng dịch kính <input type="checkbox"/> Dính sắc tố mặt trước thể thủy tinh <input type="checkbox"/> Viêm mù <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:</p>
<p>8. Dịch kính: Sạch <input type="checkbox"/> Tyndall <input type="checkbox"/> Độ..... Viêm mù <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Tổ chức hóa <input type="checkbox"/> Bong dịch kính sau <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:</p>	<p>8. Dịch kính: Sạch <input type="checkbox"/> Tyndall <input type="checkbox"/> Độ..... Viêm mù <input type="checkbox"/> Xuất huyết <input type="checkbox"/> Tổ chức hóa <input type="checkbox"/> Bong dịch kính sau <input type="checkbox"/> Tổn thương khác:</p>
<p>9. Võng mạc: - Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/> : </p>	<p>9. Võng mạc: - Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/> : </p>
<p>Hệ mạch: Bình thường <input type="checkbox"/> Tắc ĐM : trung tâm <input type="checkbox"/> nhánh <input type="checkbox"/> mi VM <input type="checkbox"/> Tắc TM : trung tâm <input type="checkbox"> nhánh <input type="checkbox"/> phù <input type="checkbox"/> thiếu máu <input type="checkbox"/> hỗn hợp <input type="checkbox"/> Viêm mao mạch <input type="checkbox"/> Tân mạch võng mạc <input type="checkbox"/> Tân mạch hắc mạc: dưới HD <input type="checkbox"/> ngoài HD <input type="checkbox"/> Đĩa thị: Bình thường <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> Teo <input type="checkbox"/> Bạc màu <input type="checkbox"/> Tân mạch gai <input type="checkbox"/> <1/4 gai <input type="checkbox"/> 1/4-1/2 gai <input type="checkbox"/>>1/2 gai <input type="checkbox"/> Hoàng điểm: Bình thường <input type="checkbox"/> Mất ánh HD <input type="checkbox"/> Phù : Khu trú <input type="checkbox"/> Tỏa lan <input type="checkbox"> Lỗ: Độ..... Lỗ llop <input type="checkbox"/> giả lỗ <input type="checkbox"/> Sẹo HD có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> Thoái hóa VM: chu biên <input type="checkbox"/> trung tâm <input type="checkbox"/> Hình thái thoái hóa:</input></input></p>	<p>Hệ mạch: Bình thường <input type="checkbox"/> Tắc ĐM : trung tâm <input type="checkbox"/> nhánh <input type="checkbox"/> mi VM <input type="checkbox"/> Tắc TM : trung tâm <input type="checkbox"/> nhánh <input type="checkbox"/> phù <input type="checkbox"/> thiếu máu <input type="checkbox"/> hỗn hợp <input type="checkbox"/> Viêm mao mạch <input type="checkbox"/> Tân mạch võng mạc <input type="checkbox"/> Tân mạch hắc mạc: dưới HD <input type="checkbox"/> ngoài HD <input type="checkbox"/> Đĩa thị: Bình thường <input type="checkbox"/> Phù <input type="checkbox"/> Teo <input type="checkbox"/> Bạc màu <input type="checkbox"/> Tân mạch gai <input type="checkbox"/> <1/4 gai <input type="checkbox"/> 1/4-1/2 gai <input type="checkbox"/>>1/2 gai <input type="checkbox"/> Hoàng điểm: Bình thường <input type="checkbox"/> Mất ánh HD <input type="checkbox"/> Phù : Khu trú <input type="checkbox"/> TỎA LAN <input type="checkbox"> Lỗ: Độ..... Lỗ llop <input type="checkbox"/> giả lỗ <input type="checkbox"/> Sẹo HD có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> Thoái hóa VM: chu biên <input type="checkbox"/> trung tâm <input type="checkbox"/> Hình thái thoái hóa:</input></p>

Ó viêm hắc mạc : Hoạt tính <input type="checkbox"/> Sẹo <input type="checkbox"/> Số lượng.....	Ó viêm hắc mạc : Hoạt tính <input type="checkbox"/> Sẹo <input type="checkbox"/> Số lượng.....
Vị trí	Vị trí
Bong vồng mạc <input type="checkbox"/> Mức độ:	Bong vồng mạc <input type="checkbox"/> Mức độ:
Rách vồng mạc <input type="checkbox"/> Số lượng	Rách vồng mạc <input type="checkbox"/> Số lượng
Vị trí vết rách	Vị trí vết rách
Hình thái.....	Hình thái.....
Tổn thương phổi hợp.....	Tổn thương phổi hợp.....
Bệnh lý khác	Bệnh lý khác
10. Hốc má: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	10. Hốc má: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>
Mô tả:.....	Mô tả:.....
Vận nhãn: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>	Vận nhãn: Bình thường <input type="checkbox"/> Bệnh lý <input type="checkbox"/>
Mô tả:.....	Mô tả:.....

2. Toàn thân

- Chưa có biểu hiện bệnh lý
- Bệnh lý

Mạch:lần/phút
 Nhiệt độ:°C
 Huyết áp:mmHg
 Nhịp thở:lần/phút
 Cân nặng:Kg

IV. CÁC XÉT NGHIỆM CẨN LÀM:

V. TÓM TẮT:

VI. CHẨN ĐOÁN:

Bệnh chính

Bệnh kèm theo.....

Phân biệt.....

VII. TIỀN LUỘNG

VIII. ĐIỀU TRỊ

Phương pháp.....

Ngày.....tháng.....năm 20.....

BÁC SỸ LÀM BỆNH ÁN

Họ và tên.....

B. TỔNG KẾT BỆNH ÁN

1. Chẩn đoán bệnh chính:

+ Lâm sàng:

+ Nguyên nhân:

2. Quá trình điều trị:

+ Nội khoa:

+ Phẫu thuật, thủ thuật: - Phẫu thuật - Thủ thuật

Ngày, giờ	Phương pháp phẫu thuật, vô cảm	Bác sĩ phẫu thuật	Bác sĩ gây mê

3. Tình trạng người bệnh ra viện:

Thị lực ra viện: Không kính: MP: MT: Nhãn áp ra viện: MP: MT:
Có kính: MP: MT:

4. Hướng điều trị tiếp:

Hồ sơ, phim ảnh		Người giao hồ sơ	Ngày tháng năm 20....
Loại	Số tờ		Bác sĩ điều trị
- X - quang		Họ tên.....	
- CT Scanner			
- Siêu âm		Người nhận hồ sơ	
- Xét nghiệm			
- Khác			
- Toàn bộ hồ sơ		Họ tên.....	Họ tên.....

SỐ Y TẾ:
BỆNH VIỆN:

BỆNH ÁN MẮT (Glôcôm)

Số lưu trữ:.....
Mã YT...../210/20 /.....

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa):.....	2. Sinh ngày: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	
3. Giới	1. Nam <input type="checkbox"/> 2. Nữ <input type="checkbox"/>	4. Nghề nghiệp:
5. Dân tộc:	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	6. Ngoại kiều:
7. Địa chỉ: Số nhà.....	Thôn, phố	Xã, phường
Huyện (Q,Tx)	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	Tỉnh, thành phố.....
8. Nơi làm việc:	9. Đối tượng: 1. BHYT <input type="checkbox"/> 2. Thu phí <input type="checkbox"/> 3. Miễn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/>	
10. BHYT giá trị đến ngày.....tháng.....năm 20.....	Số thẻ BHYT <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>	
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:	Điện thoại số	

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện:giờ.....phút.....ngày...../...../.....	14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế <input type="checkbox"/> 2. Tự đến <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/>
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu <input type="checkbox"/> 2. KKB <input type="checkbox"/> 3. Khoa điều trị <input type="checkbox"/>	- Vào viện do bệnh này lần thứ <input type="checkbox"/>
Khoa _____	ng / th / năm Số ngày ĐT <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
15. Vào khoa <input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên <input type="checkbox"/> 2. Tuyến dưới <input type="checkbox"/> 3. CK <input type="checkbox"/> - Chuyển đến.....
16. Chuyển Khoa <input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	18. Ra viện.....giờ.....ngày...../...../..... 1. Ra viện <input type="checkbox"/> 2. Xin về <input type="checkbox"/> 3. Bỏ về <input type="checkbox"/> 4. Đưa về <input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	19. Tổng số ngày điều trị.....
<input type="checkbox"/>Giờ.....phút...../...../.....	

III. CHẨN ĐOÁN

MĀ

MĀ

20. Nơi chuyển đến:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
21. KKB. Cấp cứu:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
22. Khi vào khoa điều trị:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
- Tai biến : <input type="checkbox"/> - Biến chứng: <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1. Do phẫu thuật <input type="checkbox"/> 2. Do gây mê <input type="checkbox"/> 3. Do nhiễm khuẩn <input type="checkbox"/> 4. Khác <input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
24. Tổng số lần phẫu thuật:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
25. Ra viện:				
+ Bệnh chính: (<i>tổn thương</i>)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
(<i>Nguyên nhân</i>):	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Bệnh kèm theo:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Chẩn đoán trước phẫu thuật:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
+ Chẩn đoán sau phẫu thuật:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

IV. TÌNH TRẠNG RA VIÊN

<p>26. Kết quả điều trị</p> <p>1. Khỏi <input type="checkbox"/> 4. Nặng hơn <input type="checkbox"/></p> <p>2. Đỡ, giảm <input type="checkbox"/> 5. Tử vong <input type="checkbox"/></p> <p>3. Không thay đổi <input type="checkbox"/></p> <p>27. Giải phẫu bệnh (khi có sinh thiết):</p> <p>1. Lành tính <input type="checkbox"/> 2. Nghi ngờ <input type="checkbox"/> 3. Ác tính <input type="checkbox"/></p>	<p>28. Tình hình tử vong:.....giờ.....phútngày.....tháng.....năm.....</p> <p>1. Do bệnh <input type="checkbox"/> 2. Do tái biến điều trị <input type="checkbox"/> 3. Khác <input type="checkbox"/></p> <p>1. Trong 24 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 2. Trong 48 giờ vào viện <input type="checkbox"/> 3. Trong 72 giờ vào viện <input type="checkbox"/></p> <p>29. Nguyên nhân chính tử vong:.....</p>
<p>30. Khám nghiệm tử thi: <input type="checkbox"/></p>	<p>31. Chẩn đoán giải phẫu tử thi: <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Giám đốc bệnh viện

Trưởng khoa

Họ và tên.....

Họ và tên:.....

A.BỆNH ÁNI. Lý do đi khám: MP MT 2 Mắt

1. Nhức mắt:

 dữ dội vừa nhẹ không2. Nhìn: mờ đột ngột mờ từng lúc sương mù không mờ mờ tăng dần nhìn thu hẹp quang tán sắc

3. Sợ ánh sáng, chảy nước mắt:

 có không

4. Đỏ mắt:

 có không5. Toàn thân: đau đầu nôn buồn nôn không

6. Các triệu chứng khác:

II. Quá trình bệnh lý

1. Thời gian xuất hiện bệnh:

2. Cơ sở y tế đã khám và điều trị: Huyện Tỉnh Trung ương Khác3. Phương pháp điều trị: Phẫu thuật Thuốc Laser

4. Phẫu thuật, thủ thuật đã thực hiện:

	Mắt phải				Mắt trái			
	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
Loại phẫu thuật	1. Cắt bè CGM	2. Cắt bè + CCH	3. Cắt CMS	4. Cắt CMS+CCH	5. Cắt MM ngoại vi	6. Van dẫn lưu		
Thủ thuật	7. Quang đông TM	8. Lạnh đông TM	9. Sửa sẹo bong	10. Kẹt cung mạc	11. Laser MM ngoại vi			
Thời điểm p. Thuật	12. Laser tao hình MM	13. Laser tao hình bè	14. Khác (CB+TTT; CB+CDK-BVM...)					
Noi phẫu thuật	1. Bệnh viện huyện	2. Bệnh viện tỉnh	3. Bệnh viện trung ương	4. Nơi khác				

5. Thuốc hạ nhãn áp đã dùng: uống tra mắt tiêm
 1 thuốc 2 thuốc 3 thuốc 4 thuốc

STT	Tên thuốc	Đường dùng	Liều dùng	Thời gian đã dùng	Ghi chú (Lí do thay cắt thuốc)

6. Các thuốc khác:

7. Tiến trình điều trị:

III. Tiền sử các bệnh mắt khác Có Không Cận thị Viễn thị Chấn thương Viêm màng bồ đào Viêm phân trước nhãn cầu Tắc TMTTVM Đã PT mắt:..... Bệnh khác: Tiền sử dùng corticosteroid kéo dài. *Tên thuốc:*.....

- Thời gian sử dụng:.....

- Đường dùng: Tra mắt Tiêm mắt Toàn thân- Theo chỉ định của bác sĩ Bệnh nhân tự dùng thuốc**IV. Tiền sử bệnh toàn thân** Không Tim mạch Huyết áp (cao, thấp) Đái đường Thông động mạch cảnh - xoang hang Bệnh khác:.....

V. Tiền sử bệnh glôcôm trong gia đình Có Không

- Ông, bà
- bố, mẹ
- anh, chị, em
- cô, dì, chú, bác

VI. Khám bệnh

1. Khám mắt

	Mắt phải	Mắt trái
1. Thị lực vào viện Không kính Có kính		
2. Nhìn áp (Maclakov, Goldmann)MmHgMmHg
3. Mí mắt: Sưng nề ~ khác	<input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> không	<input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> không
4. Kết mạc - Cương tụ - Seo mổ cũ - Bọng đờ	<input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có vị Trí..... <input type="checkbox"/> tốt <input type="checkbox"/> dẹt <input type="checkbox"/> xơ <input type="checkbox"/> mỏng <input type="checkbox"/> quá phát	<input type="checkbox"/> có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có vị Trí..... <input type="checkbox"/> tốt <input type="checkbox"/> dẹt <input type="checkbox"/> xơ <input type="checkbox"/> mỏng <input type="checkbox"/> quá phát
5. Giác mạc - Tình trạng trong suốt - Phù nề, bọng biểu mô - Độ dày giác mạc - Tủa (số lượng, vị trí)	<input type="checkbox"/> trong <input type="checkbox"/> seo <input type="checkbox"/> loạn dưỡng <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có, mức độ.....	<input type="checkbox"/> trong <input type="checkbox"/> seo <input type="checkbox"/> loạn dưỡng <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có, mức độ.....
6. Cung mạc - Dẫn lối - Seo mổ	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có vị Trí.....	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có vị Trí.....
7. Tiên phòng - Độ sâu(P.P Smith) - P.p HerickMm <1/4. 1/4.1/2. ≥ GMMm <1/4. 1/4.1/2. ≥ GM
8. Góc tiên phòng		
Dấu hiệu khác:		
9. Móng mắt - Màu sắc - Tình trạng thoái hoá - Tân mạch	<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có, mức độ..... <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có, mức độ..... <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không
10. Đóng tử - Đường kính - Viền sắc tố - Phản xạ	<input type="checkbox"/> tròn <input type="checkbox"/> méo	<input type="checkbox"/> tròn <input type="checkbox"/> méo
11. Thể thuỷ tinh	<input type="checkbox"/> trong <input type="checkbox"/> đục khác: <input type="checkbox"/> nhân <input type="checkbox"/> vỏ <input type="checkbox"/> dưới bao <input type="checkbox"/> toàn bộ	<input type="checkbox"/> trong <input type="checkbox"/> đục khác: <input type="checkbox"/> nhân <input type="checkbox"/> vỏ <input type="checkbox"/> dưới bao <input type="checkbox"/> toàn bộ
12. Dịch kính		
13. Đáy mắt - Võng mạc - Hoàng điểm - Tân mạch - Xuất huyết	Soi rõ <input type="checkbox"/> Không soi rõ <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không	Soi rõ <input type="checkbox"/> Không soi rõ <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không

14. Đĩa thị giác	<input type="checkbox"/> bình thường <input type="checkbox"/> bất thường (<input type="checkbox"/> dưới <input type="checkbox"/> trên <input type="checkbox"/> mũi <input type="checkbox"/> thái dương)	<input type="checkbox"/> bình thường <input type="checkbox"/> bất thường (<input type="checkbox"/> dưới <input type="checkbox"/> trên <input type="checkbox"/> mũi <input type="checkbox"/> thái dương)
- Viễn thần kinh		
- Mâu sắc		
- C/D		
- Mạch máu	<input type="checkbox"/> bình thường <input type="checkbox"/> chuyển hướng <input type="checkbox"/> gấp góc <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> C6 <input type="checkbox"/> Không	<input type="checkbox"/> bình thường <input type="checkbox"/> chuyển hướng <input type="checkbox"/> gấp góc <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> C6 <input type="checkbox"/> Không
- Xuất huyết		
- Teo cạnh gai		
15. Vận nhãn, lác		
16. Nhân cầu	<input type="checkbox"/> bình thường <input type="checkbox"/> dãn lồi <input type="checkbox"/> to <input type="checkbox"/> nhỏ	<input type="checkbox"/> bình thường <input type="checkbox"/> dãn lồi <input type="checkbox"/> to <input type="checkbox"/> nhỏ
17. Hốc mắt		

2. Khám bệnh toàn thân:

- Chưa thấy biểu hiện bệnh lý
- Bệnh lý
.....

Mạch:lần/phút
 Nhiệt độ:°C
 Huyết áp:mmHg
 Nhịp thở:lần/phút
 Cân nặng:Kg

VII. Xét nghiệm cần làm:.....
.....
.....

VIII. Tóm tắt bệnh án:.....
.....
.....

IX. Chẩn đoán:

1. Bệnh chính

- Mắt phải:
- Mắt trái:

2. Bệnh kèm theo:

MP.....

MT.....

3. Bệnh toàn thân:

X. Chỉ định điều trị:

XI. Tiên lượng:

Ngàythángnăm 20.....
 Bác sỹ làm bệnh án

Họ và tên.....

B. TỔNG KẾT BỆNH ÁN

1. Chẩn đoán bệnh chính:

+ Lâm sàng:

.....

.....

+ Nguyên nhân:

.....

.....

2. Quá trình điều trị:

+ Nội khoa:

.....

.....

+ Phẫu thuật, thủ thuật: - Phẫu thuật - Thủ thuật

Ngày, giờ	Phương pháp phẫu thuật, vô cảm	Bác sỹ phẫu thuật	Bác sỹ gây mê

3. Tình trạng người bệnh ra viện:

.....

.....

.....

Thị lực ra viện: Không kính: MP: MT: Nhãn áp ra viện: MP: MT:
Có kính: MP: MT:

4. Hướng điều trị tiếp:

.....

.....

.....

Hồ sơ, phim ảnh	Người giao hồ sơ	Ngày tháng năm 20....
Loại	Số tờ	Bác sỹ điều trị
- X - quang		
- CT Scanner		
- Siêu âm		
- Xét nghiệm		
- Khác		
- Toàn bộ hồ sơ		